



ĐỨC MẸ GARABANDAL

Đức Mẹ Garabandal

Tây Ban Nha

NĂM 1961

Garabandal là một làng nhỏ thuộc miền bắc Tây Ban Nha trong tỉnh Santander gần miền núi Picos Europa. Làng này cao 600 thước tính từ mặt biển và cách thủ đô của tỉnh khoảng 57 dặm. Để tới làng này người ta phải đi theo những con đường dốc và gồ ghề. Đây là một ngôi làng hiền hoà có dưới 300 dân cư. Nơi đây không có bác sĩ hoặc các linh mục chánh xứ coi sóc. Vị linh mục ở tỉnh Cosio kể can thường tới dâng lễ ngày Chúa nhật.

Trong buổi chiều ngày 18.6.1961, sau kinh chiều ở nhà thờ, bốn cô bé vừa mới bề trộm mấy trái táo và chạy tới núp ăn ở khe đá. Các cô bé này là Conchita Gonzalez, Jacinta Gonzalez và Loli Mazon đều 12 tuổi, và Maria Cruz Gonzalez 11 tuổi. Ba cô họ Gonzalez không có họ hàng với nhau. Các em đều xuất thân trong những gia đình nghèo.

Bất ngờ các em nghe tiếng ồn lớn, giống như tiếng sấm, rồi các em thấy một bóng người đẹp dễ rục rỡ hiện ra. Các cô hoảng sợ, chạy về làng và kể lại điều các cô thấy. Nhưng người lớn không tin. Các cô nói các cô thấy một thiên thần. Ngày hôm sau cha sở, cha Valentin Marichalar, đến gặp các cô tìm hiểu. Cha khuyên các cô nếu tới nay các cô thấy thiên thần nữa thì hỏi thiên thần là ai và tại sao thiên thần đến đây.

Bốn cô trở lại khe đá, có mấy cậu con trai đi theo, cả người lớn nữa. Các cậu con trai chọc ghẹo các cô, có cậu còn ném đá nữa. Nhưng thiên thần không đến. Đêm đó khi Conchita đang đọc kinh trước khi ngủ, cô nghe tiếng nói:

- Đừng sợ. Các em sẽ lại thấy tôi.

Cả bốn cô cùng nghe được lời đó. Nên các cô lại đến khe đá và gặp thiên thần. Thiên thần hiện ra với các cô tất cả tám lần. Có nhiều lần, người ta thấy các cô xuất thần, mắt nhìn lên cao, đầu ngửa ra sau. Người ta đâm kim vào các cô, nhưng các cô không cảm thấy đau đớn phản ứng gì cả. Khi các cô quì xuống thì những người lớn cũng quì theo và cầu nguyện chung với các cô. Thiên thần hiện ra và mỉm cười.

Khi hiện ra lần thứ tám, thiên thần nói với các cô:

- Tôi đến báo cho các bé biết Đức Trinh Nữ đến viếng thăm. Ngày mai Người sẽ đến thăm các bé dưới tước hiệu Đức Mẹ Núi Carmel.

LÀN ĐẦU TIÊN GẶP ĐỨC MẸ

MẸ NÚI CAMÊLÔ

Tin này đồn ra một cách mau lẹ. Ngày 2.7.1961 là ngày Chúa nhật vì vậy cả thành phố đông nghẹt. Đám đông từ mọi tầng lớp của xã hội, nhiều người đến từ các thành phố khác, trong số họ có cả các bác sĩ và linh mục.

Khoảng 6 giờ chiều, các em tới chỗ thiên thần Micae đã hiện ra, và bắt đầu cuộc ngất trí. Đức Trinh nữ xuất hiện với các em cùng với 2 thiên thần trong đó có Tổng Lãnh Thiên Thần Micae. Các em kể lại cuộc thị kiến như sau:

“Mẹ mặc áo dài trắng với khăn giải xanh và đầu đội triều thiên có 12 vì sao. Tay Mẹ mở ra. Một áo choàng màu nâu luôn che phủ bên cánh tay phải trừ phi ấm Chúa Con trong tay. Tóc Bà màu nâu và chải ở ngay giữa. Mặt Bà hình trái soan mũi dọc dừa. Miệng Bà tuyệt đẹp với làn môi mỏng thanh tao. Bà trông tựa cô gái 18 và cao. Không có ai có giọng nói giống như Bà. Không có người nữ nào giống như Bà về cả giọng nói cũng như thể diện. Bà tỏ cho biết “Bà là Mẹ Núi Camêlô”.

Bây giờ khởi đầu cuộc đối thoại dài, trong đó các cô nói với Đức Mẹ về cuộc sống của các cô. Các cô ở trong tình trạng xuất thần, và khuôn mặt trở nên đẹp đẽ rạng rỡ khác thường mà những người ở gần các cô đều thấy. Rất nhiều máy ảnh đã chụp ảnh các em xuất thần và trong suốt buổi thị kiến. Các em nói “Chúng tôi kể cho Mẹ nghe những nhiệm vụ của chúng tôi, chúng tôi tới cánh đồng cỏ này thế nào ...” và “Mẹ tươi cười với từng chi tiết nhỏ chúng tôi kể cho Mẹ nghe”. Mẹ dạy chúng tôi làm thế nào để chuyện trò với Mẹ: “Hãy làm giống như trẻ nhỏ nói chuyện với mẹ mình và nói hết mọi sự Như những trẻ em đầy vui mừng khi thấy Mẹ mình sau một thời gian xa vắng”.

NHIỀU CUỘC HIỆN RA NỮA ...

Sau cuộc hiện ra lần thứ nhất ... còn có nhiều cuộc hiện ra nữa. Trong năm 1961 và 1962, Mẹ đã xuất hiện nhiều lần mỗi tuần với các em. Bốn em không nhất thiết luôn có những thị kiến chung với nhau. Đôi khi một em, lần khác thì 2 hoặc ba em vào những giờ khác nhau trong ngày. Mẹ thường hiện ra vào ban đêm hoặc vào sáng sớm trong hiện dạng hy tế và đau buồn, cùng những giờ này khi Chúa chúng ta bị xúc phạm nhiều nhất bởi tội lỗi của con người. Dầu vậy, các em vẫn dậy sớm như thường lệ, để làm việc bổn phận trong cánh đồng, vác những bó cỏ hoặc củi, hoặc cho bò và cừu ăn, mà không tỏ dấu hiệu mệt nhọc nào cả.

Một điều đặc biệt nữa là các em được gọi đi đón Đức Mẹ mỗi khi Đức Mẹ hiện ra. Có lần người ta hỏi tại sao lúc này các em chưa đến khe đá, các em đáp:

- Chúng tôi chưa được gọi.

NHỮNG LẦN THỊ KIẾN

Khi thị kiến xuất hiện, các em liền lập tức quỳ gối xuống, những tiếng đá đập vào nhau thành những tiếng kêu lớn nghe rùng rợn, nhưng các em không hề hấn gì. Bộ mặt các em liền biến dạng. Vẻ mặt trở lên đẹp đẽ, dễ thương, và đầy sự huyền bí. Không có ngôn từ nào diễn tả được sự thay đổi này. Các em hoàn toàn không biết gì tới những sự thể hoặc những người chung quanh, ngoại trừ các em thôi. Các em không có phản ứng nào lại tới các việc bị đâm chích, đốt nóng hoặc gió thổi. Tất cả những việc này không có làm chia trí tới việc thị kiến của các em. Một làn sáng mạnh chiếu vào các em, nhưng các em không hề nháy mắt hoặc có những cử động khó chịu. Ngược lại, mắt các em luôn mở rộng, dạng mặt chan chứa nguồn vui sướng. Tuy nhiên, khi vừa trở lại trạng thái bình thường, mắt các em lập tức phản ứng khi nhìn thấy ánh sáng chói loà mà bình thường nó có thể gây ra thiệt hại cho đôi mắt.

Trong những lần ngất trí này, kéo dài từ vài phút tới nhiều giờ, thời gian như vô hạn. Nhiều lần, các em bất động trong vị trí không cân bằng và đẹp như những bức tượng điêu khắc, đầu ngả về phía sau, mắt ngược lên trời, chân quỳ xuống những tảng đá hoặc đồng tuyết. Sau cuộc ngất trí, các em không tỏ dấu gì là súc động hoặc run rẩy nhưng là niềm vui và bình an khôn tả.

Nhiều bác sĩ danh tiếng đã nghiên cứu các sự kiện này và đã gặp riêng các em sau những lần thị kiến. Sau vài năm điều tra, một chuyên viên về trẻ em đã chứng nhận rằng các em gái này hoàn toàn bình thường, và những lần thị kiến không là những hiện tượng tâm sinh lý. Bs Ricard Puncernau, nhà tâm lý thần kinh danh tiếng của Barcelona, cho biết: “Trước những sự kiện này, bác sĩ khó đưa ra cách giải thích tự nhiên... Từ quan điểm khoa học nghiêm túc, người ta không thể từ chối, ít là cho tới nay, sự khả dĩ của siêu nhiên trong các hiện tượng này”. Bs Gasca Ruiz và Bs Ortis Gonzalez, đã từng nghiên cứu hiện tượng này, tuyên bố: “Giữ im lặng là sự hèn nhát của khoa học về phần chúng tôi. Chúng tôi không có cách giải thích khoa học mang tính thuyết phục để có thể giải thích các hiện tượng như vậy”.

NHỮNG NGƯỜI DỰ KIẾN ...

Nhiều người khách và dân làng đã đưa cho các em nhiều đồ vật đạo như thánh kính, tràng hạt, khăn choàng, mề đay, thánh giá, nhẫn cưới ... vv. để cho Mẹ hôn. Trong khi ngất trí, các em dơ những đồ vật này lên cao để Mẹ hôn. Với sự hướng dẫn của Mẹ, các em trao trả các đồ vật lại cho đúng chủ nhân của nó, ngay cả vài trường hợp có người xác nhận là đồ vật đó của người khác để các em không biết chủ nhân của nó là ai. Đồ vật hôn bởi Mẹ Camêlô là những vật quý giá. Đôi khi những vật này toả ra mùi hương thơm hoa hồng. Em Conchita nói: “Mẹ dạy rằng Chúa Giêsu sẽ làm những phép lạ qua những đồ vật Mẹ đã hôn. Những ai mang hoặc đeo trong mình những đồ vật này với niềm tin tưởng sẽ chịu những đau khổ luyện ngục ngay khi còn ở trần gian này”.

Trong khi xuất thần, các em thường mang một tượng Chúa chịu nạn trong tay mà Mẹ đã hôn kính và Mẹ hướng dẫn các em đưa cho những người chứng kiến hôn kính và cùng lúc chúc lành cho họ. Trong khi thấy các em tiến tới, nhiều người chứng kiến được trải qua nhiều ơn thức tinh trong nội tâm của họ. Họ đã khóc và tin vào những sự siêu nhiên về những điều họ thấy, nghe, và cảm nghiệm, sự hiện diện của Mẹ Thiên Chúa ngay lúc đó. Sự hoán cải của những người không tin và của những người ngoài công giáo, của những người đau khổ từ sự khác biệt tôn giáo, của những kẻ tội lỗi, tất cả những người này đã được tăng trưởng trong đức tin, hy vọng, và lòng bác ái.

HIỆN TƯỢNG LẠ

Ngay sau khi Mẹ hiện ra chấm dứt, các cuộc đi xuất thần bắt đầu. Các em đi qua toàn ngôi làng – lên xuống các cầu thang, ra vào các nhà, mọi giờ của ban ngày cũng như đêm, tránh được những chướng ngại vật không một chút do dự, những vật này chỉ tránh được khi trông thấy thôi. Thường xuyên các em chạy rất nhanh xuống sườn núi dốc, ngay cả lúc chạy giật lùi, nên đã gây nên nhiều khó khăn cho nhiều người không theo kịp các em. Thân thể các em hình như không còn lệ thuộc vào sức hút của trái đất nữa, nhưng do trợ giúp của sự di chuyển thần linh. Trong khi chạy nhanh như vậy, một số đồ trao gửi cho các em bị mất. Tuy vậy, sau khi thị kiến Mẹ, các em xin Mẹ chỉ cho biết các đồ vật này ở đâu và Mẹ cho các em biết kiếm chúng ở chỗ nào.

PHÉP LẠ THÁNH THỂ

Phía trên làng là một đồi dốc có một chụm 9 cây thông. Các em kể: “Một hôm, có một thiên thần với một bình bánh thánh xuất hiện với các em ở vùng cây thông”. Thiên thần nói các em đọc kinh cáo mình rồi sau đó cho các em chịu mình Thánh Chúa. Sự kiện này xảy ra nhiều lần trong những ngày cha chính xứ bên thành phố Cosio không thể tới làng Garabandal được. Đã quay phim được những cuộc rước lễ này với những luồng sáng lớn. Những cử động của đôi môi và lưỡi của các em đã mang lại sự chính xác của những cuộc chịu mình thánh Chúa này.

Mùng 2.5.1962, thiên thần báo cho Conchita biết rằng Thiên Chúa muốn làm một phép lạ để mọi người thấy mà tin. Họ sẽ thấy bánh thánh trên lưỡi em lúc rước lễ và em phải thông báo sự việc này 15 ngày trước khi xảy ra.

Ngày 18.7.1962, thành phố ngập tràn những khách hiếu kỳ. Vào nửa đêm, Conchita vẫn còn ở nhà và quây quần bởi đám đông thì cô được ngất trí và đi ra đường. Cách nhà một quãng ngắn, em quỳ xuống ở giữa đám đông. Nhiều ánh đèn chiếu thẳng vào cô. em lè lưỡi ra để mọi người thấy không có gì cả. Một lúc sau, một mình thánh trắng tinh được đặt trên lưỡi cô và ở đó mấy phút liền.

Sự kiện này đã được chụp hình. Pepe Diez, thợ nề trong làng, là người đứng gần nên thấy rõ và là người trong số những người làm chứng đầu tiên về phép lạ này:

“Tôi không rời mắt nhìn em (Conchita). Em bắt đầu nói, cầu nguyện, rồi em cười, mở miệng và đưa lưỡi ra rất tự nhiên. Em đưa lưỡi dài ra, tôi thấy lưỡi em không có gì, tôi có cảm giác như tai họa bất ngờ... Tôi đứng cách em chỉ khoảng 0,5 m, thấy rõ mặt em và lưỡi em, hoàn toàn không có gì. Tôi cảm thấy thất vọng vì tôi hy vọng thấy sự lạ lắm! Conchita vẫn mở miệng như vậy khoảng 1 phút. Tôi đứng đó và nhìn chăm chú vào lưỡi em, và rồi có điều gì đó rất lạ đã xảy ra! Mắt tôi không rời nhìn lưỡi em, bất ngờ Bánh Thánh xuất hiện trên lưỡi của Conchita. Tôi có thể làm chứng tặc rằng từ lúc Conchita đưa lưỡi ra, em không chuyển động lưỡi, miệng cũng không chuyển động, không có chuyển động nào trên mặt em.

Lưỡi em đưa ra và không có gì, rồi bất ngờ Bánh Thánh ở đó! Tôi không biết Bánh Thánh đến như thế nào. Bánh Thánh xuất hiện lập tức! Thậm chí tôi không thể nói Bánh Thánh đến lúc nào. Tự nhiên Bánh Thánh ở đó!”

Một người thương gia ở Barcelona tên là Don Alejandro Damians, đứng cách cô khoảng gần một thước đã quay được đoạn phim này. Trong đoạn phim có tất cả 79 khúc hình lạ thường. Ông ta đã đệ trình lên đức giám mục Santander việc này với cả

đoạn phim quay được. Số người chứng kiến những dịp này càng ngày càng đông: những người này đến từ những nền văn hoá và xã hội khác nhau.

Don Benjamin GoMez, một người nông dân ở Potes đã viết: “Tôi đứng cách em chừng một sải tay. Tôi thấy rất rõ lưỡi em không có gì cả và em không hề chuyển động. Bỗng nhiên, bánh thánh xuất hiện trong lưỡi em. Hình màu trắng, bóng và sáng rực. Giống như tuyết trắng khi mặt trời chiếu rọi vào với một luồng cực sáng. Khuôn mặt em được biến đổi thành đẹp đẽ trong cơn xuất thần của thiên giới. Mặt em như thiên thần, tôi có thể xác nhận rằng em hoàn toàn bất động. Trong tư thế bất động này, em được chịu mình Thánh Chúa. Chúng tôi có đủ thời gian để thấy tường tận hiện tượng kỳ diệu này không chút gì hoài nghi cả, chúng tôi là những người được chứng kiến việc này. Tôi là kẻ không tin trước đó và không phải là người công giáo dễ tin những việc nhảm nhí tưởng tượng. Chính tôi không quan tâm mấy về Chúa trước đó ngoài việc xúc phạm đến Ngài. Vào tháng tư tôi đã đi xưng tội sau 23 năm bỏ bê công việc cáo giải này.”

Phép lạ thánh thể thực sự là một xác nhận về việc hiện ra của Mẹ Chí Thánh tại Garabandal và sự hiện thực của các thông điệp Mẹ. Nhưng vẫn còn những phép lạ lớn hơn sẽ xảy ra.

CÁC THÔNG ĐIỆN

Sứ điệp chính thức đầu tiên của Đức Mẹ được trao cho các em gái vào ngày 4.7.1961, và được công bố với mọi người vào ngày 18.10.1961. Sứ điệp như sau:

“Các con phải hy sinh nhiều, đền tội nhiều, và thường xuyên viếng Thánh Thể. Nhưng trước tiên, các con phải sống tốt lành. Nếu không, sự trừng phạt sẽ xảy đến với các con. Chén đã đầy, nếu các con không thay đổi, sự trừng phạt ghê gớm sẽ đến với các con.”

Sứ điệp chính thức thứ hai được trao vào lúc kết thúc những lần hiện ra. Vào ngày 1.1.1965, Conchita được Mẹ hiện ra và cho biết rằng ngày 18/6, kỷ niệm 4 năm Mẹ hiện ra với các em, Mẹ sẽ ban cho một thông điệp nữa. Tính ra chừng 6 tháng trước ngày Conchita cho biết Mẹ sẽ ban thông điệp mới.

Ngày 18.6, hơn 2 ngàn người tụ tập tại Garabandal-gồm người Pháp, Đức, Anh, Ý, Mỹ, Bồ Đào Nha là những người đã cùng với nhiều nhóm người khác trên toàn nước Tây ban Nha. Người Tây ban Nha có ít người hơn có lẽ do tai sự hiện ra này không được quảng bá sâu rộng. Người Pháp là nhóm lớn nhất. Có các nhà báo, đài truyền hình từ Ý và NO-DO của Tây ban Nha. Khởi hành từ nhà em lúc 11:30 tối, Conchita đi bộ qua đồi thông để tới một chỗ gọi là Cuadro. Tại đó em đã ngất trí khoảng 16 phút. Tổng Lãnh Thiên Thần Micae đã hiện ra với em và trao một thông điệp của Mẹ, được công bố ngay sáng hôm sau, nội dung như sau:

Thông điệp của Mẹ tới toàn thế giới qua sự chuyển giao của Tổng Lãnh Thiên Thần (Tổng Lãnh Thiên Thần) Micae. Thiên thần nói:

“Vì thông điệp Mẹ ngày 18/10 không được tỏ lộ cho toàn thế giới và chưa được thực thi, Mẹ cho các con hay đây là thông điệp cuối cùng của Mẹ. Trước đây chén đã đầy tràn. Bây giờ nó đã trào dâng. Nhiều hồng y, giám mục và linh mục đang trên con đường mất linh hồn và cũng lôi cuốn theo nhiều linh hồn khác nữa. Thánh thể không còn được kính tôn. Chúng ta phải tránh cơn thịnh nộ của Thiên Chúa bằng sự cố gắng cải thiện đời sống. Nếu chúng ta xin sự thứ tha với một tâm hồn thành khẩn, Ngài sẽ tha thứ cho chúng ta. Ta, Mẹ của các con, qua lời của Tổng Lãnh Thiên Thần Micae, muốn các con hãy cải thiện đời sống. Các con đã lãnh nhận sự cảnh báo cuối cùng. Mẹ yêu thương các con rất nhiều và không muốn các con bị Trừng phạt. Hãy cầu xin cách thành tâm, Thiên Chúa và Mẹ sẽ ban cho. Các con hãy hy sinh nhiều hơn. Hãy suy gẫm tới cuộc Tử nạn của Chúa Giêsu.”

Từ thông điệp này mỗi người thấy rõ sự thất vọng của Mẹ về sự không quan tâm lắm

tới thông điệp của Mẹ ngày 18.10.1961. Mẹ đã tỏ lộ ra lòng Mẹ bao la tới các linh mục và sự cần thiết đặt sự tôn kính Thánh Thể cho đúng chỗ- ngay trung tâm nhiệm mầu của đức tin chúng ta. Thúc giục chúng ta dâng nhiều hy sinh, Mẹ khuyên hãy suy ngẫm sự thương khó của Chúa.

Mẹ cho biết đây là thông điệp cuối cùng của Mẹ. Vì vậy Mẹ muốn các con hãy lắng nghe lời cầu khẩn của Mẹ trước khi lời cảnh báo và phép lạ xảy ra. Chính vì lý do này mà Mẹ muốn loan truyền sứ điệp khẩn này rộng rãi hơn.

SỰ CẢNH CÁO

Ngày 1.1.1965, Conchita được Đức Mẹ cho biết Sự Cảnh Báo xảy ra trước Phép Lạ Cả Thể. Mọi người sẽ thấy và trải nghiệm về Sự Cảnh Báo trên khắp thế giới, đó là việc siêu nhiên trực tiếp của Thiên Chúa. Điều đó sẽ xảy ra trước Phép Lạ Cả Thể vào một ngày không cho Conchita biết, và mục đích của điều đó là cho mọi người cơ hội chân chính đời sống.

Conchita viết: “Sự cảnh báo sẽ tới trực tiếp từ Thiên Chúa và sẽ tỏ hiện cho toàn thế giới và cho mọi người trên khắp mọi nơi. Nó sẽ như việc rãi bày tội lỗi chúng ta ra và sẽ được nhìn thấy cũng như được cảm nhận bởi mọi người, người tin cũng như không tin đều như nhau, bất kể họ thuộc về tôn giáo nào. Nó sẽ được nhìn thấy và cảm nhận mọi nơi trên thế giới và cho mọi người”,

Nó sẽ xuất hiện trên trời, không ai có thể cản được nó xảy ra. Chúng ta mong muốn được chết hơn là trải qua sự cảnh báo này. Nó sẽ không giết hại chúng ta. Nó sẽ là một sự chinh đốn của lương tâm chúng ta. Nó sẽ tạo nên một sự sợ hãi kinh hoàng và nó tỏ chiếu bên trong chúng ta những hậu quả do tội lỗi của riêng mỗi người. Nó sẽ là một cảnh báo của sự trừng phạt sẽ tới. Bằng cách này, thế giới sẽ được thanh luyện để sửa soạn nhận thêm những hồng ân cao cả do phép lạ này.

Jacinta được Mẹ cho biết “Sự cảnh báo sẽ tới ở thời điểm tận mật nhất” Ngày tháng không được tiết lộ với các thị nhân, tuy nhiên Mari-Loli biết được năm nào; và cô cho biết phép lạ sẽ xảy ra cùng năm với lời cảnh báo.

Trong cuộc phỏng vấn năm 1973, Conchita nói thêm về Sự Cảnh Báo: “Điều quan trọng nhất về Sự Cảnh Báo là mọi người – khắp thế giới – sẽ cảm thấy một dấu hiệu, một ân sủng, hoặc một hình phạt trong chính họ. Nói cách khác, đó là Sự Cảnh Báo. Họ sẽ thấy mình lẻ loi giữa thế gian này, dù ở đâu và vào lúc nào, cô đơn với lương tâm trước mặt Chúa. Rồi họ sẽ thấy mọi tội lỗi của họ, và những gì mà tội lỗi họ đã gây ra”.

Ý tưởng này về Sự Cảnh Báo thế giới, một “sự soi sáng lương tâm”, cũng thấy có trong các mặc khải tư khác, nhất là trong Nhật Ký của Thánh Faustina (về Lòng Chúa Thương Xót). Nhật Ký số 83, Thánh nữ nói về sứ điệp của Chúa Giêsu: “Trước Ngày Công Lý, mọi người sẽ thấy dấu lạ trên trời như thế này: Mọi ánh sáng trên trời sẽ lịm tắt, sẽ có tối tăm bao phủ toàn trái đất. Dấu Thánh Giá sẽ xuất hiện trên trời, rồi từ các lỗ đinh đã đóng chân tay Đấng Cứu thế sẽ phát ra ánh sáng soi sáng trái đất một thời gian. Điều này sẽ xảy ra ngay trước Ngày Tận Thế”.

Cũng vậy, trong “cách nói riêng” mà Đức Mẹ trao cho Lm Stefano Gobbi vào ngày 2.10.1992, như ghi trong cuốn “Đức Mẹ nói với các Linh mục Yêu dấu” (Our Lady Speaks to Her Beloved Priests), Đức Mẹ nói trước về “Lễ Hiện Xuống Thứ Nhì” như sau: “Điều sẽ xảy ra là điều rất to lớn đến nỗi sẽ vượt trội bất kỳ thứ gì đã xảy ra từ khi tạo thành thế giới. Điều đó như sự phán xét được thu nhỏ, và mỗi người sẽ thấy rõ cuộc sống của mình và những gì mình đã làm, trong ánh sáng của Thiên Chúa”.

Và lại, trong sứ điệp trao cho Lm Gobbi ngày 28.6.1990: “Lễ Hiện Xuống Thứ Nhì sẽ đến như dòng sông ân sủng và lòng thương xót để thanh luyện Giáo hội, làm cho Giáo hội đáng thương và tinh tuyền, khiêm nhường và mạnh mẽ, không còn vết nơ hoặc vết nhăn nào, hoàn toàn xinh đẹp, noi gương Đức Mẹ... Lễ Hiện Xuống Thứ Nhì sẽ đến như giọt sương trên thế giới và sẽ biến đổi sa mạc thành khu vườn, trong đó cả nhân loại đều chạy đi gặp Chúa, như Tân Lang, theo giao ước yêu thương mới với Ngài”.

Cuối cùng, trong sứ điệp trao cho Lm Gobbi vào Lễ Hiện Xuống, ngày 22.5.1994: “Chiến thắng của Mẫu Tâm Vô Nhiễm sẽ trùng khớp với điều kỳ diệu của Lễ Hiện Xuống Thứ Nhì. Lửa mới sẽ từ trời xuống và sẽ thanh luyện nhân loại, vì nhân loại đã theo tà giáo. Điều đó như cuộc phán xét được thu nhỏ và mỗi người sẽ thấy chính mình trong ánh sáng Chân lý của Thiên Chúa. Như vậy, các tội nhân sẽ trở lại với ân sủng và sự thánh thiện; những người lạc đường sẽ trở lại đường công chính; những người đi xa sẽ trở về Nhà Cha; các bệnh nhân sẽ được chữa lành; những người kiêu ngạo, những không trong sạch, những người hợp tác với Satan sẽ thua cuộc và bị án phạt đời đời... Hãy mở lòng ra để hy vọng, vì sẽ có sự lạ cả thể của Lễ Hiện Xuống Thứ Nhì”.

Khi nào điều này sẽ xảy ra? Trong cuốn “Garabandal The Finger of God” (Garabandal – Ngón Tay của Chúa), tác giả Albrecht Weber kể lại cuộc đối thoại của mình với Conchita về thời gian Sự Cảnh Báo có thể xảy ra. Conchita nói với tác giả: “Khi cộng sản lại đến thì mọi sự sẽ xảy ra”.

Tác giả hỏi:

- Lại đến nghĩa là sao?

Conchita nói:

- Khi nó đến lại như mới.

- Nghĩa là cộng sản sẽ biến mất trước đó?

- Không biết. Đức Mẹ chỉ nói 'khi cộng sản lại đến' mà thôi.

MỘT PHÉP LẠ VĨ ĐẠI HƠN SẼ TỚI | PHÉP LẠ CẢ THỂ ...

Conchita cho biết rõ rằng Đức Mẹ đã hứa cho một phép lạ vĩ đại hơn tại Garabandal – sự kiện rất lạ lùng, để mọi người tin vào sự hiện ra và tuân theo các mệnh lệnh.

“Sự trừng phạt mà chúng ta lãnh chịu vì tội lỗi của thế giới thì rất lớn, thì phép lạ phải là một phép lạ cả thể, vì thế giới cần đến nó” Nó sẽ xảy ra vào ngày thứ Năm, là ngày lễ của một vị thánh yêu mến Thánh thể, vào lúc 8g30 tối, và sẽ kéo dài chừng 15 phút. Nó sẽ trùng hợp với một dịp tổ chức lớn của giáo hội. Người bệnh tật tới Garabandal vào ngày đó sẽ được lành bệnh, kẻ không tin sẽ được trở lại đạo. Một dấu lạ sẽ vĩnh viễn tồn tại ở nơi “đồi thông” này như là một bằng chứng của lòng yêu thương vô bờ của Mẹ tới chúng ta.

Conchita mô tả: “Sẽ có Phép Lạ Vĩ Đại mà Chúa Giêsu đã từng làm cho thế giới”. Tại nơi Đức Mẹ hiện vào ngày 20.7.1963, Chúa Giêsu nói với Conchita rằng Phép Lạ sẽ xảy ra để “hoán cải toàn thế giới”. Một cách mô tả ngắn gọn về phép lạ được Conchita kể với tác giả Francisco Sanchez-Venture và có ghi trong cuốn “Las Apariciones No Son Un Mito”:

“Tôi là người duy nhất được Đức Mẹ nói về phép lạ này. Đức Mẹ cấm tôi nói ra phép lạ thế nào. Tôi không thể nói ngày tháng cho đến lúc còn tám ngày sẽ xảy ra. Điều tôi có thể nói là điều sẽ trùng khớp với một sự kiện trong Giáo hội và lễ của một vị thánh tử đạo vì Thánh Thể; điều đó sẽ xảy ra lúc 8 giờ 30 chiều tối ngày thứ Năm; điều đó có thể thấy đối với mọi người ở trong làng hoặc miền núi lân cận; các bệnh nhân hiện diện sẽ được chữa lành và những người hoài nghi sẽ tin. Điều đó sẽ là phép lạ vĩ đại nhất mà Chúa Giêsu đã làm cho thế giới. Sẽ không có chút nghi ngờ nào đến từ Thiên Chúa và điều đó dành cho những người tốt trong nhân loại. Dấu lạ này có thể quay phim hoặc truyền hình nhưng không thể chụp tới được, và sẽ còn mãi”.

Conchita được Đức Mẹ cho phép tuyên bố tám ngày trước khi phép lạ xảy ra. Với phương tiện truyền thông và di chuyển hiện đại, 8 ngày sẽ đủ để cho người ta tu tập tại nơi đó. Ngày phép lạ xảy ra sẽ là cơ hội cuối cùng Thiên Chúa ban cho chúng ta và cũng là cố gắng cuối cùng của Mẹ chí thánh đến để cứu thế giới từ sự trừng phạt đã được thông báo.

Trước đó, Conchita đã cho biết: “Đức Trinh Nữ không cho phép tôi tiết lộ gì về phép lạ mặc dù tôi đã biết là phép lạ gì. Tôi cũng không được phép tiết lộ ngày sẽ xảy ra mặc dù tôi biết ngày đó cho tới khi tám ngày trước khi phép lạ được thực hiện.” Trước khi phép lạ xảy ra Mẹ cho biết rằng nhân loại sẽ nhận được một sự cảnh báo từ trời cao.

SỰ TRÙNG PHẠT

Khi nào Sự cảnh Báo và Phép Lạ Cả Thể là các sự kiện sẽ xảy ra như lời Đức Mẹ tiên báo tại Garabandal, sự kiện vĩ đại thứ ba – Sự Trùng Phạt Dữ Dội – là sự kiện có điều kiện và có thể ngăn chặn nhờ sự ăn năn của nhân loại. Nếu chúng ta không thi hành các mệnh lệnh, sự Trùng phạt đã được thông báo bởi Mẹ sẽ được thi hành tới toàn thế giới sau phép lạ. Trong một cuộc ngắt trí các em được nghe thấy tiếng cầu nguyện cho các trẻ thơ vô tội và các em đã khóc. Từ ngày biết được về sự Trùng phạt, các em gia tăng sự hy sinh. Các em cầu nguyện rất nhiều cho những kẻ tội lỗi và các linh mục. Các em thường nói rằng nếu linh mục không chu toàn nhiệm vụ của mình nhiều linh hồn sẽ bị hư mất.

Conchita còn viết: “Tôi không thể tiết lộ sự án phạt đó là gì, ngoại trừ trực tiếp có bàn tay can thiệp của Thiên Chúa, không thì án phạt này rất khủng khiếp và đầy run sợ. Tất cả những người Công giáo nên đi xưng tội trước cơn Trùng phạt này xảy ra và những người khác phải ăn năn tội mình. Khi được thi kiến sự Trùng phạt này, tôi rung cảm niềm sợ sệt lớn lao mặc dù đang được diện kiến Mẹ. Sự Trùng phạt, nếu xảy ra, sẽ tới sau phép lạ.”

Khi Mẹ nói với các em về sự Trùng phạt, nét mặt Mẹ tỏ lộ nhiều sự sầu não. Các em cho biết: “Chúng tôi chưa hề thấy Mẹ quá cấp bách như thế khi Mẹ nói ‘Chén đã đầy tràn’ trong một vẻ rất bi thương”.

Trong cuốn “The Apparitions of Garabandal” (Những Cuộc Hiện Ra Tại Garabandal), Francisco Sanchez-Venture y Pascual dẫn lời của Conchita về Sự Trùng Phạt: “Sự Trùng Phạt này có điều kiện và tùy vào việc nhân loại có chú ý sứ điệp của Đức Mẹ và Phép Lạ Cả Thể hay không. Nếu điều đó xảy ra, tôi biết sẽ gồm những gì vì Đức Mẹ đã cho tôi biết, nhưng tôi không được phép nói ra. Và lại, tôi đã thấy Sự Trùng Phạt. Tôi có thể bảo đảm rằng nếu điều đó xảy ra thì sẽ còn tệ hơn bị lửa bao phủ, tệ hơn lửa ở trên và lửa ở dưới quý vị. Tôi không biết bao lâu nữa sẽ là lúc giữa Phép Lạ Cả Thể và Sự Trùng Phạt”.

Trong cuộc phỏng vấn hồi tháng 4, 2006, Marie Cruz nói tới Sự Trùng Phạt, Conchita nói: “Đức Mẹ không bao giờ hù dọa, đó là lời cảnh báo – như người mẹ khuyên con khi con đi sai đường”.

Conchita nói: “Đức Mẹ nói với tôi rằng Chúa Giêsu không muốn gọi hình phạt tới để làm khổ chúng ta, nhưng là để giúp chúng ta, vì chúng ta không chú ý tới Ngài. Sự cảnh báo sẽ được gọi đến để thanh luyện chúng ta về phép lạ mà Ngài sẽ cho chúng ta thấy tình yêu cao cả của Ngài, và để chúng ta có thể hoàn tất sứ điệp”.

CHA LUIS MARIE ANDREU

Một người khác được thị kiến Đức Trinh Nữ ở Garabandal là một linh mục dòng Tên, 38 tuổi, cha Luis Marie Andreu. Vào ngày 8.8.1961, cha Luis là một trong những người có mặt tại Đồi Thông, bất thành linh ngài được ơn đặc biệt tham dự vào hiện tượng tại Garabandal. Cha được nghe để nói to:

- Phép lạ! phép lạ!

Không những cha được thấy Đức Trinh Nữ mà còn được tỏ cho biết về phép lạ cả thể sắp tới. Các em trong con ngất trí đã nghe Mẹ nói với ngài:

- Chẳng bao lâu nữa con sẽ về với Mẹ.

Mặc dù ngài chẳng bao giờ có những dấu chứng bệnh hiểm nghèo, ngài chết vào đêm đó với tràn niềm vui. Những lời cuối đời của ngài:

- Ôi diệu huyền và ngọt ngào thay Mẹ chí thánh chúng ta có ở trên thiên đàng ... cha thật là hạnh phúc ... thật là ân huệ Mẹ đã ban cho cha. May phúc thay chúng ta có một người Mẹ như Mẹ trên thiên đình. Không có lý do gì để lo sợ sự sống siêu nhiên. Các em đã tỏ cho chúng ta một cách để chúng ta cùng thi hành với Mẹ. Cha tin một cách chắc chắn rằng những gì đang xảy ra với các em là có thật. Tại sao Đức Trinh Nữ đã chọn chúng ta? Đây là ngày hạnh phúc nhất đời cha.

Với những lời này, cha gục đầu xuống và qua đời. Mẹ cho biết:

- Vào ngày sau khi phép lạ xảy ra xác cha sẽ được thấy không bị hư nát.

Mẹ Chí Thánh tỏ ra để ý và quan tâm đặc biệt tới các linh mục, nhiều lần đã xin các ngài tới Garabandal. Mẹ cho các em ơn có khả năng nhận ra các linh mục ngay cả các ngài mặc quần áo thường như giáo dân, tỏ lộ trạng thái linh hồn của các ngài. Mẹ dạy cho các em biết linh mục cao quý hơn các thiên thần bởi vì qua chức linh mục, các ngài có thiên lực để biến bánh và rượu thành Mình và Máu Chúa sau lời nguyện Thánh thể.

HIỆN RA LẦN CUỐI

Vào ngày thứ bảy 13.11.1965, Conchita được Mẹ hiện ra lần cuối tại Garabandal. Em tiết lộ những chi tiết trong một lá thư được dịch ra như sau:

“Một ngày kia trong nhà thờ Mẹ cho tôi biết nơi mà tôi được thấy Mẹ vào ngày thứ bảy ngày 13 tháng 11 ở đồi thông. Đây là lần hiện ra đặc biệt để Mẹ hôn những vật đạo sau đó tôi phân phát đi. Tôi nóng lòng trong ngày này để đến gặp Mẹ và Chúa Hải Đồng Giêsu là Đấng đã vun trồng đời tôi, hạt giống của Thiên Chúa hoan lạc. Trời thì mưa tâm tã nhưng đó không phải là vấn đề với tôi. Tôi đã lên Đồi Thông với nhiều chuỗi tràng hạt trong tay mà người ta đã cho tôi để phân phát. Đang khi đi lên tôi tự nhủ, hối hận về những thiếu sót, và mong xin không tái phạm nữa, vì điều này đã làm cho tôi lo lắng đến trước nhan Mẹ Thiên Chúa trước khi tẩy sạch nó.

Khi vừa tới đồi thông tôi lấy ra những chuỗi tràng hạt thì liền nghe một tiếng nói ngọt ngào của Mẹ, mà nó đặc biệt hơn tiếng của các người khác, gọi tên tôi. Tôi liền thưa:

- Con đây.

Ngay lúc đó tôi liền thấy Mẹ đang bông Chúa trên tay. Mẹ mặc như thường lệ và tươi cười. Tôi thưa Mẹ:

- Con đã mang tới những chuỗi tràng hạt này để Mẹ hôn.

Mẹ trả lời:

- Mẹ thấy rồi.

Trước đó tôi đang nhai sing-gôm nhưng ngừng nhai vừa thoát thấy Mẹ và dấu nó sau răng. Mẹ liền nói:

- Conchita, sao con không bỏ sing-gôm đi và dâng hiến việc này như của lễ hy sinh vì sự vinh quang của Con Mẹ ?

Tôi thật hổ thẹn, liền lấy nó ra và vứt xuống đất. Mẹ nói tiếp:

- Con có nhớ Mẹ nói trong ngày lễ bổn mạng của con rằng con phải chịu nhiều đau khổ trên trái đất này không? Bây giờ Mẹ nhắc lại cho con. Hãy tin tưởng vào Chúa và Mẹ.

Tôi liền thưa:

- Ôi Mẹ của chúng con, con thật bất xứng lãnh nhận những ân sủng qua Mẹ, bây giờ Mẹ còn đến để giúp con vác thánh giá nhỏ con đang có nữa

Mẹ trả lời:

- Conchita, Mẹ không đến để cho một mình con nhưng cho tất cả các con của Mẹ, với ước muốn là mang các con gắn lại với trái tim của Chúa và Mẹ.

Mẹ hỏi về những đồ vật tôi mang tới,

- Hãy đưa ra để Mẹ hôn chúng.

Tôi liền đưa tất cả đồ vật lên Mẹ. Tôi cũng mang theo một tượng chịu nạn nhỏ để Mẹ hôn kính. Sau khi hôn rồi Mẹ dậy tôi,

- Hãy để nó trong tay Chúa Hài Nhi đi.

Tôi đã làm việc này nhưng Chúa không nói chi cả. Tôi thưa,

- Cây Thánh giá này sẽ mang theo với con khi con vào dòng tu.

Nhưng Chúa cũng vẫn thinh lặng. Sau khi hôn mọi thứ Mẹ nói tiếp:

- Qua nụ hôn này, Con Ta sẽ làm muôn điều kỳ diệu. Phân phát chúng tới người khác

Và dĩ nhiên tôi sẽ làm việc đó.

Sau khi hôn kính các đồ vật, Mẹ muốn tôi cho Mẹ biết tất cả những lời cầu xin của người khác mà tôi đã nhận lời. Mẹ nói:

- Conchita, hãy nói, hãy nói cho Mẹ biết về các con của Mẹ. Mẹ bao bọc chúng dưới tà áo Mẹ.

Tôi liền thưa:

- Tà áo Mẹ quá nhỏ và sẽ không đủ chỗ cho mọi người chúng con.

Mẹ mỉm cười về những lời tôi nói:

- Conchita, Con có biết tại sao Mẹ không đích thân tới ngày 18.6 để trao cho con mệnh lệnh cho thế giới không?

- Bởi vì nó làm đau lòng Mẹ nếu để chính Mẹ công bố thông điệp này, nhưng Mẹ phải

nói cho các con vì lợi ích của các con, nếu các con thi hành thông điệp này, vì vinh quang Thiên Chúa. Mẹ yêu thương các con rất nhiều và mong muốn ơn cứu độ của các con; để quây quần các con chung quanh Thiên Chúa Cha, Chúa Con, và Chúa Thánh Thần. Conchita, chẳng lẽ con không đáp lại à?

Tôi liền thưa:

- Nếu con luôn luôn được diện kiến Mẹ, thì con xin vâng. Nếu không, thì con không làm được vì con là kẻ bất xứng.

Mẹ trả lời:

- Hãy làm hết sức của con và Mẹ sẽ trợ giúp con, cũng như các con gái cưng của Mẹ, Loli, Jacinta và Maricruz.

Mẹ tiếp:

- Đây là lần cuối con được thấy Mẹ tại đây nhưng Mẹ luôn ở với các con của Mẹ.

Mẹ hỏi tôi:

- Conchita, tại sao con không thường xuyên thăm viếng Con Mẹ trong phép Thánh Thể? Tại sao con đã để chính con bị lôi cuốn bởi sự lười lỉnh và đã không thăm viếng Đấng mà luôn mong chờ con ngày đêm?

Khi tôi thấu nhận những điều trên, trời mưa rất lớn. Mẹ và Chúa không hề bị ướt. tôi đã không biết trời mưa khi diện kiến các Ngài nhưng khi cuộc thị kiến chấm dứt thì tôi đã bị ướt đẫm. Tôi cũng thưa với Mẹ:

- Thật là niềm hạnh phúc khi con được thấy Mẹ. Tại sao Mẹ không mang con về với Mẹ ngay bây giờ?

Mẹ trả lời:

- Hãy ghi nhớ lời Mẹ dặn trong ngày lễ bổn mạng của con. Khi con tới trước tỏ Chúa con phải cho Ngài thấy đôi bàn tay con tràn đầy những việc lành con làm cho tha nhân và vì vinh quang Thiên Chúa; ngay bây giờ đôi tay con chưa cĩ gì cả.

Đó là tất cả mọi điều, tôi đã được những giây phút hạnh phúc bên Mẹ Thiên Quốc, người bạn quý nhất của tôi, và Chúa Hải Nhi. Tôi không còn được diện kiến các Ngài nữa nhưng vẫn cảm thấy các Ngài bên tôi. Các Ngài đã gieo trong linh hồn tôi niềm an bình lớn lao, nguồn vui sướng và ước muốn chiến thắng con người đầy khuyết điểm

của tôi để rồi tôi có thể yêu, với tràn sức mạnh, trái tim Chúa Giêsu và Mẹ Maria, các Ngài yêu chúng ta quá đi thôi.

Conchita kết thúc rằng:

Đức Trinh Nữ Maria cho tôi biết rằng Chúa Giêsu không muốn Trùng Phạt để làm phiền não chúng ta nhưng để giúp và hoán cải chúng ta bởi vì chúng ta đã quên lãng Ngài. Sự cảnh báo sẽ được gửi tới để thanh lọc chúng ta cho biến cố phép lạ, trong đó Ngài sẽ tỏ ra tình yêu khôn lường của Ngài, và để chúng ta thi hành thông điệp Mẹ.

Với sự hiện ra này của Mẹ, đã chấm dứt các cuộc hiện ra tại Garabandal. Một điều quả quyết chắc chắn rằng vào ngày thứ Năm lúc 8:30 tối phép lạ sẽ xảy ra. Điều này sẽ đánh dấu sự khởi đầu của một thời điểm mới trong lịch sử về ơn cứu độ nhân loại.

Sứ Điệp ngày 18.10.1961

Hãy hy sinh nhiều hơn. Ăn năn thống hối phải được thể hiện. Chúng ta hãy năng viếng Thánh Thể nhiều hơn, nhưng trước tiên chúng ta phải thành những con người lành thánh. Nếu chúng ta không thi hành việc này, Trùng Phạt đang chờ đợi chúng ta. Chén đã đầy tràn, và nếu chúng ta không thay đổi chúng ta sẽ bị Trùng Phạt.

Sứ Điệp ngày 19.6.1962

Đức Trinh Nữ trao cho chúng tôi một thông điệp cho toàn thế giới nội dung như sau:

Đức Trinh Nữ đã cho biết rằng chúng ta không nghĩ rằng những Trùng Phạt đang tới. Bởi vì chúng ta không quan tâm tới thông điệp thứ nhất của Mẹ bằng lối sống hiện thời. Nhưng một khi không cho rằng Trùng Phạt sẽ xảy ra, nó sẽ tới. Bởi vì thế giới đã không thay đổi và bây giờ, với thông điệp này Mẹ đã thông báo hai lần và chúng ta đã không màng tới, bởi vậy thế giới đang sống tội lỗi hơn và cần phải thay đổi ngay nhưng nó đã không thay đổi chi cả.

Sứ Điệp ngày 23.6.1962

Đức Trinh Nữ cho biết:

Thế giới vẫn tiếp tục sống như vậy ... và đã không hề thay đổi chút nào. Rất ít người được diện kiến Thiên Chúa. Vì quá nhiều người xa lìa Thiên Chúa đã làm Mẹ đau khổ rất nhiều. Thật là một thảm họa nếu thế giới không thay đổi. Mẹ nói Trùng Phạt đã tới gần nếu thế giới không cải thiện. Chén đã đầy tràn. Mẹ thật là đau buồn mặc dù Mẹ không tỏ cho chúng ta thấy điều này bởi vì Mẹ yêu thương chúng ta quá đỗi và chấp nhận sự đau thương này một mình. Mẹ quá tốt lành! Chúng ta hãy trở nên tốt lành để an ủi Mẹ. Mẹ nhắc nhở những linh hồn tốt lành hãy năng cầu cho kẻ có tội. Chúng ta hãy cầu xin Chúa cho thế giới, cho những người chưa biết tới Ngài. Hãy trở nên tốt lành ... tốt lành tới mọi người.

Maria Dolores Mazon, 13 tuổi.

Jacinta Gonzales, 13 tuổi.

Sứ Điệp ngày 18.6.1965

Vì thông điệp Mẹ ngày 18.10.1961 vẫn chưa được thực hiện và chưa được rao truyền cho toàn thế giới, vì vậy đây là thông điệp cuối cùng của Mẹ. Trước kia thì chén đã đầy nhưng bây giờ nó đã trào dâng. Nhiều vị Hồng y, Giám mục, và Linh Mục trên con đường tới sự mất linh hồn và họ còn mang theo nhiều linh hồn khác với họ nữa. Nhiệm tích Thánh thể không còn được tôn kính nhiều nữa. Chúng ta phải tránh con thịnh nộ của Thiên Chúa bằng những sự cố gắng cải thiện đời sống. Nếu ta xin Chúa tha thứ với một tấm lòng chân thật Chúa sẽ tha thứ cho chúng ta. Ta, là Mẹ của chúng con, qua sự chuyển giao của Tổng Lãnh Thiên Thần Micae, mong mỗi các con hãy cải thiện, và đây là lời cảnh báo cuối cùng. Mẹ rất yêu thương chúng con và không muốn các con bị Trừng Phạt. Hãy cầu xin với tấm lòng thành, Thiên Chúa và Mẹ sẽ ban cho. Các con hãy hy sinh nhiều hơn. Hãy nghĩ tới những sự đau thương của Chúa Giêsu.

Tiên báo tại Garabandal: Sự cảnh báo

Điều trước tiên, một cảnh báo sẽ xảy ra trên toàn thế giới ở trên không trung .. giống như hai vì sao đụng vào nhau nhưng không rơi xuống đất ... nó sẽ làm kinh sợ mọi thụ tạo ở khắp cùng trái đất ... nó sẽ khủng khiếp hơn cả gấp ngàn lần những trận động đất... giống như những trận lửa nhưng sẽ không đốt cháy da thịt chúng ta... nó sẽ kéo dài rất ngắn nhưng với chúng ta nó có vẻ rất lâu dài... không loài người nào có thể cản ngăn nó xảy ra được. Nó sẽ được nhân biết là từ Thiên Chúa mà tới. Nó sẽ báo trước một sự Trùng Phạt... nó được xảy ra để thanh tẩy... giống như sự giải bày ra hết tội lỗi của chúng ta và những gì chúng ta cảm nhận trong lòng sẽ thâm tậ hơn là chịu những đau khổ. Nó sẽ không giết chết chúng ta, nhưng nếu chúng ta có bị chết đó là do tại những cảm xúc bên trong mỗi người. Ngày tháng không được tiết lộ nhưng chỉ biết chắc nó sẽ xảy ra trước ngày tuyên bố phép lạ xảy ra.

Tiền báo tại Garabandal: Phép lạ

Điều thứ hai, một phép lạ sẽ xảy ra tại Garabandal trong vòng 12 tháng sau cuộc cảnh báo... Sẽ xảy ra vào ngày thứ Năm lúc 8:30 tối trong một ngày lễ kính một thánh tử đạo yêu mến Thánh thể (không phải ngày lễ kính Mẹ hoặc Chúa)... Nó sẽ xảy ra trong tháng tư khoảng giữa từ ngày mùng 7 và 17 nhưng không xảy ra ngày mùng 7 hoặc 17... Nó sẽ được nhìn thấy trong vùng những cây thông và sẽ rất rõ ràng trong chung quanh vùng núi nơi này sẽ giống như một hí trường thiên nhiên. (Ghi chú: hàng triệu người có thể dễ dàng đứng vừa vặn chung quanh vùng núi này) Người bệnh tật sẽ được lành bệnh ... kẻ không tin sẽ trở lại ...

Conchita biết rõ về phép lạ vĩ đại này cũng như chính xác về ngày tháng. Em sẽ tuyên bố 8 ngày trước khi phép lạ xảy tới. Những phương tiện truyền thông ngày tháng tới thế giới sẽ là chính phép lạ này. Nó sẽ có thể được quay phim và truyền hình đi.

Điều thứ ba, một dấu hiệu vĩnh viễn sẽ tồn tại tại Garabandal như dấu tín của phép lạ và là một bằng chứng tình yêu thương của Mẹ chí thánh cho nhân loại. Nó là một “sự vật” chưa bao giờ nhìn thấy trên trái đất. Nó có thể được chụp hình nhưng không thể động tới được.

Tiên báo tại Garabandal: Sự Trùng Phạt

Lời tiên báo thứ tư tùy thuộc vào nhân loại có thi hành sứ điệp của Mẹ hay không. Điều tỏ tường của “sự Trùng Phạt có điều kiện” này đã mang sự hãi hùng và nước mắt cho các em nhỏ... Nếu xảy ra nó sẽ khủng khiếp hơn tất cả những gì chúng ta có thể tưởng tượng được bởi vì nó sẽ là kết quả trực tiếp có bàn tay Thiên Chúa nhúng vào. Điều này không liên quan gì tới chiến tranh, cách mạng hoặc sự tàn bạo của lòng muốn con người. Conchita nói: “Nếu Trùng Phạt xảy ra, và tôi tin rằng sẽ xảy tới, nó sẽ tới sau khi phép lạ đã được tiên báo.”

Phỏng vấn Mary Cruz tháng 4 năm 2006

“Đức Trinh Nữ không bao giờ đe dọa nhưng chỉ cảnh báo – giống như người Mẹ khuyên nhủ con khi nó đi vào đường xấu”.

Hỏi: Cô bao nhiêu tuổi khi có con?

Đáp: Inha-xi-ô 20 tuổi, Lô Đức 24, Juan 27, và Gabriel 30, cháu sống với chúng tôi.

Hỏi: Chồng cô là người Công giáo?

Đáp: Thừa vâng.

Hỏi: Cô bao nhiêu tuổi khi lần hiện ra đầu tiên?

Đáp: 10 tuổi. Lần hiện ra lần đầu vào ngày 18 tháng 7 và vào tháng đó sinh nhật thứ 11 của tôi vào ngày 21 tháng 7.

Hỏi: Cô cảm xúc thế nào trong cuộc hiện ra đầu tiên của Tổng Lãnh Thiên Thần Micae?

Đáp: Rối loạn lên. Khi Tổng Lãnh Thiên Thần Micae xuất hiện, tôi không biết là ngài. Tôi chỉ biết đó là một thiên thần.

Hỏi: Tới thời điểm nào cô mới biết đó là Tổng Lãnh Thiên Thần Micae?

Đáp: Tôi không nhớ rõ những chi tiết này.

Hỏi: Cô đã suy nghĩ gì khi Tổng Lãnh Thiên Thần Micae nói với cô lần đầu tiên?

Đáp: Tôi không nhớ gì cả, nó thật phức tạp để biết những gì tôi nghĩ lúc đó.

Hỏi: Cô phản ứng thế nào khi Tổng Lãnh Thiên Thần báo cho biết Mẹ sẽ xuất hiện ngày hôm sau?

Đáp: Tôi cũng chẳng nhớ là đã nghĩ gì lúc đó cả.

Hỏi: Cô có thấy hạnh phúc khi được thấy Mẹ không?

Đáp: Thật là hạnh phúc. Hơn bao giờ hết bởi vì nó như là một cơn mơ. Tôi tự hỏi đây là điều đang xảy ra thực sự chăng? Nó tựa như những giấc mơ tuyệt vời.

Trong những lần thị kiến, Mary Cruz trông rất bình thường. Cô phần nào rung động

bởi vì những gì người ta thường nói. Cô trông rất tự nhiên.

Hỏi: Cô đã nghĩ sao khi người ta biết được rõ thông điệp về Trùng Phạt?

Đáp: Tôi nhìn thấy tất cả đều bình thường. Người ta ngó thấy đây là sự quan trọng và lo âu, ngược lại với tôi. Tôi thấy rằng Đức Trinh Nữ không bao giờ đe dọa nhưng chỉ cảnh báo – giống như người Mẹ khuyên nhủ con khi nó đi vào con đường xấu. Nhiều người đã phóng đại nhiều sự nhưng hãy thâm tín rằng Đức Trinh Nữ sẽ không bao giờ gửi tới hoặc làm những điều xấu xa (cho con cái Mẹ)

Hỏi: Mẹ cô có nói, một ngày kia khi cô xuất thân trong lúc cô đang cầm ly uống sữa và rồi cô đã đi khắp làng mà không rơi một giọt.

Đáp: Tôi không nhớ gì về chuyện này, có thể đây là một sự nhầm lẫn.

Hỏi: Cô có biết gì về phép lạ không?

Đáp: Thừa không.

Hỏi: Cô có biết gì về thời điểm của Trùng Phạt không?

Đáp: Tôi không nhớ, chỉ một vài điều về Trùng Phạt thôi.

Hỏi: Cô có nhớ cha Luis Andreu không?

Đáp: Khi ngài sắp lìa trần, ngài có nói rằng cha chết đi và rất hạnh phúc.

Hỏi: (Câu hỏi bị mất)

Đáp: Tôi không có xúc cảm gì về Trùng Phạt này. Có ghi nhận việc này chung quanh tôi nhưng không phải cho tôi. Đức Trinh Nữ chỉ đề nghị việc này- cho một cảnh báo. Người ta đã cố gắng báo méo những hành động. Tôi thấy rất an bình.

Hỏi: Cô có tham gia các hội đoàn con cái Đức Mẹ nào không?

Đáp: Có, Chúng tôi tụ họp cầu nguyện mỗi tuần.

Hỏi: Khi cô lập gia đình, đã có người nói chồng cô là đảng viên cộng sản. Cô có thể giải thích việc này không?

Đáp: Bố chồng tôi là đảng viên hoạt động trong đảng cộng sản và khi cuộc nội chiến Tây ban Nha chấm dứt, ông ta bị bắn chết bởi vì ông vẫn trung thành với đảng cộng

sản.

Hỏi: Đức Trinh Nữ hiện ra với cô khi cha Luis Andreu chết?

Đáp: Thưa không.

Hỏi: Cô đã thấy gì trong lúc hiện ra mà đã làm cô sao xuyên?

Đáp: Trong khi ngất trí, tôi cảm thấy rất xúc cảm nhưng không lo lắng. Tôi thấy rất thoải mái và người ta cho hay tôi có thể đã khóc. Nó như thể là tôi đang trải qua những việc hiện tại, quá khứ và tương lai cùng một lúc.

Hỏi: Cảm xúc và ý nghĩ của cô ra sao về việc cảnh báo, phép lạ, và Trùng Phạt?

Đáp: Việc cảnh báo đã bị bóp méo bởi một số người họ coi đó như là một sự đe dọa. Tôi nghĩ điều này một cách khác hẳn. Theo tôi, tôi nghĩ nó như một hoàn cảnh khi người cha rầy la con (trong cơn giận dữ) chứ không đe dọa. Về phép lạ, tôi không có may mắn gì về việc này. Còn Trùng Phạt, đây là một sự Trùng Phạt dựa vào điều kiện và có thể tránh Trùng Phạt được nếu chúng ta trở về với Thiên Chúa.

Hỏi: Cô có nhớ có lần khi 4 cô đang tới nhà thờ và 2 cô đã băng qua một con lạch trên một khúc gỗ trong khi các cô khác đi qua nước mà không ướt chân?

Đáp: Thưa không nhớ.

Phỏng vấn Đức Giám mục del Val Gallo

“ Cách chắc chắn tôi coi những thông điệp ở Garabadal là quan trọng! Bởi vì bản chất nó quan trọng!... Đó là điều quan trọng cho các Kitô hữu sống đúng theo thông điệp Mẹ đã chỉ dạy ...”

--- Đức Giám mục del Val Gallo vào năm 1992)

H. Cái gì đã làm Đức Cha quyết định trở thành linh mục?

Đ. Khi tôi mới 4 tuổi, cha xứ đã hỏi tôi muốn làm linh mục không? Tôi đã trả lời “có” như cách các trẻ khác đều trả lời. Nhưng khi tôi được 9 tuổi, một cô em của cha tôi là nữ tu thuộc dòng Nữ tử bác ái chết trong sự vâng lệnh của đời thánh hiến bởi vì thời kỳ đó đã xảy ra một cuộc dịch tễ mà nó lây sang các trẻ em với nhau và mặc dù vậy sơ vẫn tiếp tục chăm sóc các em bệnh hoạn. Sơ được căn dặn kỹ càng hãy cẩn trọng vì sẽ có thể bị lây qua và mất mạng, nhưng sơ trả lời: “Cả đời tôi đã thánh hiến cho Chúa bằng công việc phục vụ kẻ nghèo khó và tôi không thể nào ngừng được khi họ cần tôi hơn bao giờ hết và tôi sẽ tiếp tục công việc này” Cuối cùng sơ đã nhiễm phải chứng dịch này và qua đời. Chuyện này được mang ra bàn luận trong gia đình khi tôi 9 tuổi và nó đã làm tôi khâm phục. Cử chỉ cao cả của cô tôi (là một nữ tu) đã làm, tôi suy nghĩ: “Tôi có dám làm việc này nếu tôi là một linh mục không?” Điều này đã làm tôi quyết định muốn trở thành linh mục khi mới 9 tuổi. Khi 12 tuổi tôi đã nhập viện đại học giáo hoàng tại Comillas đến khi tôi trở thành linh mục năm 1944.

H. Lúc tuổi nào Đức Cha được chịu chức ... bởi ai và ở đâu?

Đ. Tôi được chịu chức dưới tay Đức tổng giám mục Parado của tổng giáo phận Granada khi tôi 28 tuổi. Ngài mất đã mất lâu rồi. Tôi được chịu chức ngay tại nhà thờ của đại học viện giáo hoàng tại Comillas.

H. Lần đầu tiên Đức Cha tới Garabadal khi nào và lý do?

Đ. Tôi tới đó 8 ngày sau lần hiện ra lần đầu. Tôi tới đó vì Đức Cha Doroteo Fernandez gửi tôi tới, lúc đó ngài là trưởng ban về mục vụ tông đồ. Vì tôi là linh mục ngài tin tưởng, ngài muốn tôi tới đó để quan sát và tường trình lại cho ngài những gì tôi nghĩ và thấy. Tôi đã đến đó 8 ngày sau lần hiện ra lần thứ nhất vì Đức Cha gửi tôi đến.

H. Ai là vị giám mục địa phận thời bấy giờ?

Đ: Đức cha Doroteo Fernandez.

H. Đức Cha đã tới ngôi làng này bao nhiêu lần trong khi các cuộc hiện ra đang tiếp diễn?

Đ. Tôi đến đó 2 lần nữa sau lần đức giám mục gửi tôi đi.

H. Đức Cha có thấy tân mắt khi các em ngất trí không? Nếu có, xin Đức Cha cho biết ngài đã nghe và thấy gì cùng cảm nghĩ của Đức Cha?

Đ. Có, có, tôi có chứng kiến. Tôi thấy các em đang trong cơn ngất trí. Nó còn được gọi là một cuộc xuất thần. Tôi tin đây là một cuộc xuất thần nhưng không sâu thẳm như người ta nghĩ vì các em cứ vào các cuộc ngất trí rồi lại ra khỏi các cuộc ngất trí. Tôi tin rằng đây là những cuộc xuất thần và điều này làm nhiều người ngạc nhiên và tin rằng có những sự siêu nhiên trong đó. Cảm nghĩ của tôi chỉ như là một người chứng kiến. Chúng ta chờ xem, chờ xem những tiếp diễn bởi vì những việc này chúng ta không thể hấp tấp được.

H. Khi nào ngài được cử tới giáo phận Santander? Đây là giáo phận đầu tiên khi Đức Cha làm giám mục phải không?

Đ. Tôi được cử tới giáo phận ngày 4.12.1971 và nhậm chức ngày 16.1.1972. Đây là giáo phận đầu tiên và cũng là giáo phận cuối cùng tôi cư trú. Tôi đã ở giáo phận này 20 năm. Trước đó tôi ở Jerez de la Frontera vùng Cadiz thuộc giáo phận Sevilla, tôi được trao việc cai quản vùng Cadiz bởi đức hồng y của địa phận Sevilla và thi hành tại đó như những giám mục khác mà hôm nay nó đã trở thành một giáo phận.

H. Tính từ bắt đầu khi có tin các cuộc hiện ra, đã có bao nhiêu giám mục trước ngài?

Đ. Nhiều lắm. Rất nhiều nếu chúng ta kể cả giám mục và những vị giám quản bởi vì trong những năm này, có rất nhiều sự thay đổi trong giáo phận Santander. Gồm Đức Cha Doroteo Fernandez, Eugenio Beitia, Vicente Puchol, Enrique de Cabo, thừa quyền giám mục nhưng chỉ là giám quản, rồi Đức Cha Jose Maria Cirarda sau đó ngài coi giáo phận Bilbao như là giám mục phó và giám quản, một giám mục khác tên Rafael Torrija de la Fuente, rồi tôi nhậm giáo phận năm 1972.

H. Có đúng là tất cả các giám mục, chỉ ngài là đã được chứng kiến các em trong cơn ngất trí không?

Đ. Tôi nghĩ là như vậy. Tôi nghĩ tôi là người duy nhất. Tôi có nghe nói các em có ngất trí trước sự hiện diện của Đức Cha Pulcho nhưng tôi không dám chắc. Tôi vẫn nghĩ tôi là người duy nhất được thấy những cuộc ngất trí này.

H. Có bao giờ Đức Cha nghĩ rằng Chúa đã sắp đặt cho ngài trong trường hợp duy nhất này không?

Đ. Tôi luôn cố gắng phó thác trong bàn tay Thiên Chúa. Tôi luôn cố gắng bất kể trong hoàn cảnh khó khăn hay hoan lạc, và việc hiện ra tại Garabadal thì có cả hai khó khăn và hoan lạc.

H. Thời điểm nào Đức Cha đã bỏ việc cấm đoán, mà các giám mục tiền nhiệm đã ra lệnh cho các linh mục (liên hệ tới cuộc hiện ra tại Garabadal) và tại sao?

Đ. Tôi không nhớ rõ chính xác ngày tháng. Việc này được làm từng bước một. Tôi đã thông báo các cha xứ nên bắt đầu huỷ bỏ việc cấm đoán này và rồi nó đã được công bố rộng rãi. Tôi không nhớ rõ chính xác ngày tháng. Tôi nghĩ chừng 6 năm trước khi tôi về hưu vào tháng chín năm ngoái.

H. Những cuộc hiện ra tại Garabadal có bao giờ bị phản đối bởi giáo hội không?

Đ. Không, các Giám mục tiền nhiệm đã không công nhận các cuộc hiện ra là siêu nhiên nhưng không chống lại, và từ ngữ “phản đối” này chưa bao giờ được dùng.

H. Thời điểm nào Đức Cha đã mở lại cuộc điều tra về các cuộc hiện ra và ai là người điều nghiên? nó đã được tiến hành thế nào và khi nào sẽ được kết thúc?

Đ. Việc này đã hoàn thành vào tháng 4/1991 trong một cuộc hội ngộ chúng tôi tổ chức tại Madrid nhưng không biết được khởi sự chính xác vào ngày nào. Nó được khởi sự vào khoảng 6 năm trước, bằng cách thu lượm các dữ kiện, tin tức đây đó. Từ khi khởi sự, chúng tôi đi từng bước một vì vậy đã mất 6 hoặc 7 năm trước khi cuộc điều tra hoàn tất. Trước đó tôi đã muốn làm và dùng những gì các giám mục khác đã làm. Họ đều từ chối. Sau đó tôi ý thức rằng chính tôi nên làm những công việc này Chính tôi phải làm công việc điều tra này bởi vì trách nhiệm đòi buộc chính tôi phải lo việc này vì vậy tôi đã làm. Tôi thiết nghĩ đây là một việc hệ trọng đã xảy ra tại Garabadal. Chính vì việc này quá nghiêm trọng nên tôi đã đích thân tra cứu những sự việc đã xảy ra tại Garabadal.

H. Thừa kết quả ra sao?

Đ. Kết quả đã được gửi tới toà thánh, tới thánh bộ Đức tin. Đó là nơi các tài liệu như thế này được tồn trữ. Tài liệu này đã được trao cho đức hồng y Ratzinger.

H. Những thông điệp Garabadal có phù hợp với thần học và giáo huấn của giáo hội Công giáo không?

Đ. Tôi cho là có. Phù hợp với thần học. Nhưng có một vài chi tiết đã làm tôi rất suy tư thí dụ như câu sau: “Nhiều hồng y, giám mục trên đường đi tới đường mất linh hồn” với tôi điều này có đôi chút quá nặng. Các thông điệp không nói điều gì sai ngược với tín lý của giáo hội cả.

H. Khi nào và tại sao Đức Cha về hưu?

Đ. Tôi về hưu vì tuổi tác. Giáo hội đòi buộc các giám mục trên toàn thế giới, tổng số trên 4000 vị, khi gần tới tuổi 75, phải viết thư đệ trình lên Đức Thánh Cha cho ngài biết ngày 75 năm tuổi của chúng tôi để ngài sắp xếp các cuộc thay thế. Tôi đã làm việc này. Sinh nhật thứ 75 của tôi đã vào ngày 13/6 năm ngoái, tôi đã về hưu vào ngày 29/9.

H. Đức Cha có hoạch định gì đặc biệt cho tương lai?

Đ. Có chứ. Việc đầu tiên là cầu nguyện nhiều hơn khi xưa vì bây giờ tôi có nhiều thời giờ hơn. Đó là việc trước tiên, tận lực nhiều giờ vào việc cầu nguyện. Kế tiếp, là giúp đỡ những người yếu kém. Tôi đã viết sách trước khi thành giám mục và sau khi thành giám mục vì có quá nhiều việc mà tôi không có giờ để viết sách nữa. Để làm nhiệm vụ một vị giám mục tốt lành, bạn không có giờ để viết sách nữa vì có quá nhiều việc phải làm. Đó là hoạch định thứ ba của tôi. Trong thời kỳ cai quản địa phận, tôi đã không viết sách vì nếu làm việc này tôi sẽ không thể chu toàn nhiệm vụ được. Tôi thường nghĩ rằng khi về hưu tôi sẽ trở lại công việc viết sách. Tôi đang viết một cuốn sách mà sẽ mất chừng 1 năm rưỡi mới hoàn thành được. Hiện thời tôi đang suy nghĩ về tựa đề của cuốn sách sẽ là. “Đức Kitô của năm 2000.” Cuốn sách sẽ viết về văn hoá Âu châu ngày nay và các văn hoá này ảnh hưởng tới đời sống Kitô hữu của chúng ta thế nào và dưới nền văn hoá này, một tín hữu Kitô phải đáp trả tiếng Chúa và niềm phục vụ tha nhân ra sao.

H. Là “Mẹ của Đấng Cứu Thế” và “Mẹ Giáo Hội” ảnh hưởng gì Đức Cha tin rằng Mẹ Chí Thánh của chúng ta sẽ có trên đời sống của nhân loại?

Đ. Để trả lời câu hỏi này, ý nghĩ đầu tiên chợt đến trong trí óc tôi là Đức Hồng Y Wyszynky bên Bồ đào Nha. Bạn biết ngài là một hồng y ở trong một thời cực kỳ khó khăn. Trong chế độ cộng sản, giáo hội bí cấm cách và giết hại, mất hết sự tự do, thời điểm tối đen nhất của ngài. Đức Hồng Y Wyszynky hiến dâng đoàn chiên cho Mẹ Chí Thánh, Đức Mẹ Czestochowa. Trong thời gian cực kỳ đó, trong niềm tin, ngài đã tìm thấy chỗ nương tựa nơi Mẹ chí Thánh bởi vì Mẹ là Đấng bảo trì đức tin. Để trả lời câu hỏi này, tôi có thể đồng dạng như Đức hồng y Wyszynsky vì tôi nghĩ giống như ngài là Đức Mẹ Chí Thánh là đáng sẽ bảo toàn niềm tin.

Cuối cuộc phỏng vấn, Đức Cha đã thêm những lời này:

“Tôi rất cảm ơn về cuộc phỏng vấn này, nó đã mang lại nhiều ý nghĩa. Câu hỏi cuối cùng tới Đức Cha del Val là:

H. Đức Cha có nghĩ những thông điệp là phần quan trọng nhất tại Garabandal không?

Đ. Tôi chắc chắn phần thông điệp là quan trọng! Bởi vì bản chất quan trọng của nó. Nó cũng tương tự như các thông điệp tại Lộ-đức và Fatima. Nó quan trọng cho tất cả chúng ta là những Kitô giáo hãy sống theo lời Mẹ chỉ dạy trong thông điệp. Nếu chúng ta cho là Mẹ đã ban cho những thông điệp này ... nhưng tôi không có xác quyết rằng Mẹ đã ban cho vì như vậy tôi xác nhận việc Mẹ hiện ra là đúng và tôi không thể xác quyết như vậy được bởi vì Giáo hội chưa có công nhận. Giáo hội là nơi có những công bố sau cùng.

Lá thư của bà Maria Saraco

Từ tập san TheVigil ngày 1/1997 – 4/1997

Các người bạn của Mẹ Chí Thánh:

Bình an! Hoan Lạc! Sứ mạng Tông Đồ!

Nhiều năm trước bà Julia Mazon là Mẹ của Mari-Loli (Mari là một trong 4 thị nhân tại Garabandal) tìm thấy trong đồng đồ cất nơi nhà kho ,từ những ngày Mẹ còn đang hiện ra, mà không còn ai nhớ tới nữa. Giữa đồng đồ quý này là cuốn nhật ký của Mari-Loli khi cô đang tĩnh tâm tại Balmori, Tây ban Nha vào tháng 4/1967 khi cô chưa đầy 18 tuổi.

Những tùy bút của cô rất sâu đậm ... nó chưa bao giờ được đọc hoặc xuất bản trước đây nhưng điều sáng chói là sự đơn sơ và cởi mở của cô trong một đường lối mà nó có thể giúp tăng trưởng đời sống tâm linh của một linh hồn. Những mong ước thâm sâu của cô để được hoàn toàn kết hợp với Thiên Chúa qua Đức Trinh Nữ Maria quá mạnh mẽ mà cô đã tìm các cách để ghi giữ lại toàn những tư tưởng khi cô cầm cây bút trong tay và ghi chép lại. Cô không bao giờ nghĩ rằng một ngày nào đó tùy bút của cô sẽ mang lại những niềm hy vọng lớn lao không những cho những người mong kiếm và thực thi ý Chúa nhưng sa ngã nhiều lần mà còn cho toàn nhân loại đặc biệt giới trẻ trên thế giới. Vì thế tôi cảm thấy hồi thúc để chia sẻ những tùy bút này với quý bạn trong thời điểm này:

Ngày thứ nhất

Tâm luyện – 19.4.1967

Tôi sẽ bắt đầu việc tập luyện của tôi trong đó Chúa và Mẹ Maria sẽ nói với tôi qua linh mục Gustavo Morelos. Tôi sẽ cố lắng nghe với một tình yêu và tin tưởng vô ngần, qua sự này Thiên Chúa sẽ chiếu rọi đời tôi đến nỗi tôi sẽ đi trên con đường công chính. Tôi mong ước những ngày mật thiết này với Chúa và Mẹ Maria sẽ làm đời sống thần linh của tôi sáng tỏ hơn.

Nhờ Đức Trinh Nữ Maria ban phát qua cuộc tập luyện này tôi sẽ học để yêu thương đồng loại như chính họ đáng được và mong đợi được yêu. Xin đừng rời xa con mặc dù chỉ một giây thôi. Con quá yếu đuối mà con có thể vấp phạm và xa ngã. Lạy Chúa xin đừng đặng ngày phán xét Chúa hỏi về công đức của con nhưng Chúa chỉ thấy đôi tay con trống rỗng.

Ngày Thứ Hai

Cuộc nói chuyện đầu tiên – Tóm tắt cuộc nói chuyện về sự nguyện gẫm – 20.4.1967

Để nguyện gẫm có kết quả, cần thiết phải tập trung tư tưởng trong đề tài mà ta đang nguyện gẫm nếu không trí tưởng tượng sẽ chia trí về những chuyện khác đã xảy ra hoặc những điều bạn muốn làm.

Lạy Mẹ Maria! Xin giúp con trở nên thánh thiện và chịu đựng những thánh giá nhỏ mà Mẹ gửi tới cho con trong niềm vui và bỏ mình, để tất cả những gì con làm con sẽ làm vì tình yêu của Con Chí Thánh Mẹ và Mẹ.

Cuộc nói chuyện thứ hai – “Vì ai mà tôi tới?”

Luôn thâm tín rằng tôi hiện hữu ngay lúc này là do công trình yêu thương của Thiên Chúa tới tôi. Ngay việc này không thôi cũng quá đủ cho tôi phải nên tốt lành. Hãy còn quá nhiều thụ tạo trong trí óc của bạn mà bạn chưa dâng hiến cuộc đời mình cho họ.

Lạy Chúa! Cảm ơn Ngài đã thương chọn con. Xin giúp con để con có thể làm mọi sự tốt lành, và như vậy Chúa sẽ hài lòng vì Ngài đã chọn con.

Tại sao tôi ở đây ?

Lạy Chúa! Con biết Chúa tạo dựng con nên để trở thành một vị thánh. Xin giúp con chu toàn được việc này và cố gắng hơn trong mọi ngày để đời con luôn là những nguồn yêu mến dâng lên Chúa. Khi con cảm thấy Chúa không ở bên con nữa, xin đừng để con bị thất đảm như ngay lúc này đây. Xin thương giúp con, kéo không con không còn có sự bình an và niềm vui tâm hồn nữa.

Tôi đang đi về đâu ?

Lạy Chúa con biết rằng con phải đi tìm Chúa. Xin giúp con để tư tưởng này trở nên khắc ghi trong linh hồn con. Con biết sự này bởi vì Giáo Hội Chúa đã dạy con.

Ngày Thứ Ba

Khủng khiếp của tội lỗi! – 21.4.1967

Chúa ơi! Xin đừng để con mất đi những ân sủng lớn lao mà Chúa đã ban cho con qua sự phạm tội. Xin ân sủng Chúa tăng trưởng nhiều hơn nơi con mỗi ngày và xin đừng bao giờ lấy đi khỏi linh hồn con. Thật là quá vĩ đại, lạy Chúa, để nghĩ rằng Chúa đã

ban cho con một chỗ trên thiên đàng.

Lạy Chúa! Xin giúp con đạt được nó. Con biết rằng với sức mình, con sẽ chẳng sao làm được, nhưng với tình thương bao la của Chúa cho con Chúa sẽ giúp con để ngày nào đó con được diện kiến thiên nhan cả sáng của Chúa.

Lời Doan Hứa

- 1. Ở nhà sẽ không bực tức với bất cứ ai khi họ không giúp tôi làm bài vở, khi tôi nghĩ họ không làm đúng ý tôi.*
- 2. Ngoài đường, hãy chính mình chấp nhận những người làm hại tôi. Hãy tự hạ chính mình để họ không bị thấp kém.*
- 3. Khi cầu nguyện với Chúa, điểm chính mà nó là nền tảng của mọi sự thiện hảo là không được làm nó như thói quen đặc biệt khi chịu mình Thánh Chúa trong thánh lễ.*

Có vài điều ít được biết tới nhất là ở nước này là Loli đã không một mình trò chuyện với Đức Mẹ nhưng nhiều lần với chính Chúa Giêsu trong thời gian cuộc hiện ra tại Garabandal đang diễn ra. Theo tôi khi chúng ta đọc qua tùy bút của cô, chúng ta nhận thấy hiển nhiên những ý tưởng của cô phản ánh từ trời cao để lợi ích cho chính sự vĩ cửu của linh hồn cô và tới mọi người mong muốn gẫm suy những ý nghĩa tốt lành này.

Tôi chân thành cảm ơn mỗi người đã nâng đỡ, tôi biết quý vị sẽ tiếp tục giúp đỡ cả về tài chánh lẫn cầu nguyện để tiếp tục sứ mạng làm Mẹ Chí Thánh được biết tới và tôn kính trên toàn thế giới.

Xin Tổng lãnh Thiên thần Micae luôn đồng hành với chúng ta đặc biệt khi quỳ dưới chân Mẹ.

Xin cầu cho tôi và tôi sẽ luôn cầu cho quý vị. Xin Thiên Chúa chúc lành cho quý vị.

Maria Saraco

Khoa học nói gì về phép lạ Garabandal?

Nhiều bác sĩ tài danh đã nghiên cứu các biến cố và đến gặp nhiều người liên quan tới các cuộc hiện ra tại Garabandal. Tới giờ thì chưa có ai tìm thấy dấu chứng rõ ràng bên khoa học có thể giải thích những hiện tượng này. Họ đều đồng ý rằng những gì xảy ra tại Garabandal không thể giải thích theo con người được và những điều này nên được quan tâm và tôn trọng. Một điều rất rõ ràng chính chúng tôi khám phá ra trước những dữ kiện này là khoa học không thể tìm thấy bất cứ một sự giải thích thoả đáng nào.

Sau nhiều năm quan sát, một nhà chuyên gia về thiếu nhi đã xác nhận rằng các em thị nhân hoàn toàn bình thường và rằng các cuộc ngất trí không có được liệt kê vào bất cứ hiện tượng tâm lý nào. Bác sĩ Ricardo Puncernau, một nhà thần-tâm học tại Barcelona đã phân tích: “Với sự hiển nhiên của các dữ kiện này nó rất là khó khăn cho những bác sĩ giải thích theo lẽ tự nhiên... Theo khía cạnh khoa học không ai có thể chối cãi, tới lúc này, những sự xảy ra đến từ siêu nhiên trong những hiện tượng này” Tiến sĩ Gasca và Tiến sĩ Ortis Gonzales là những người nghiên cứu những hiện tượng ngất trí cũng cho biết, “Giữ thình lặng là sự dè dặt thực sự của nền khoa học nơi chính chúng tôi. Chúng tôi không kiếm ra bất cứ dữ kiện nào để giải thích một cách khoa học về những hiện tượng này.”

Phỏng vấn cha Gustavo Morelos

(Từ tập san The Vigil, tháng 1/1988 – 4/1988)

“ Chúng ta biết rằng phép lạ sẽ xảy ra vào tháng Tư ”

H. Thưa cha, Lần đầu tiên cha nghe nói về Garabandal khi nào?

Đ. Lần đầu tiên tôi nghe nói về Garabandal năm 1965 khi đang ở bên Mê-hi-cô. Một phóng viên nhà báo là cựu học sinh của tôi cho biết rằng anh ta mới nhận được một số tài liệu từ Tây Ban Nha về những cuộc hiện ra tại Garabandal. Anh ta đưa cho tôi những tài liệu này và tôi đã đọc ngay đêm đó. Tôi thấy rất là hấp dẫn. Tôi cho anh ta biết tôi rất muốn tới đó. Anh cũng cho hay là có những lời tiên báo đã được trao cho Conchita vào tháng giêng của năm đó và sẽ có lần hiện ra nữa vào ngày 18/6.

Tôi đã lo xếp đặt để tới đó đúng thời gian hiện ra nhưng không có thể xếp đặt được. Thời gian sớm nhất tôi có thể đi được là vào tháng Tám. Lúc đó thì cuộc hiện ra của Tổng Lãnh Thiên Thần Micae đã hoàn tất rồi. Conchita đã cho tôi biết tất cả những dữ kiện. Tôi đã ở đó 3 tháng để nghiên cứu những cuộc hiện ra này. Đó là lần cuối Tổng Lãnh Thiên Thần Micae hiện ra. Conchita cho biết Mẹ đã truyền tin qua Tổng Lãnh Thiên Thần Micae rằng có rất nhiều linh mục đang đi trên con đường lạc và đã kéo theo nhiều linh hồn với họ ... đang bị Trừng Phạt.

Tôi đã hỏi Conchita rằng đây có phải là chính xác thông điệp của Mẹ không và cô trả lời “không”. Cô đã mời tôi ra một chỗ riêng và cho biết linh mục X (xin được giấu tên) đã yêu cầu cô nói như trên bởi vì nếu công bố một cách chính xác toàn diện thông điệp nó sẽ làm xì căng đan ra toàn thế giới. Thông điệp Mẹ muốn ban qua Tổng Lãnh Thiên Thần Micae với lời ý như sau: “Rất nhiều Hồng y, Giám mục, và linh mục đang đi trên con đường mất linh hồn và đang mang theo nhiều linh hồn với họ.” Tôi đã sửa sai và cho Conchita biết rằng nó là nhiệm vụ và trách nhiệm của cô chuyển giao thông điệp Mẹ một cách chính xác và nguyên bản như đã được trao cho cô nhưng cô cho biết điều đó do linh mục X nói cô làm như vậy.

Sau đó tôi có bàn luận với mẹ của Conchita, bà Aniceta, và nói bà nên cố gắng thuyết phục Conchita chuyển giao đúng thông điệp như đã được trao cho em. Sau đó linh mục X và tôi đã gặp và chúng tôi đã bàn cãi về chuyện này. Tôi đã thưa cha X rằng Mẹ Chí Thánh được tự do nói bất cứ gì trong thông điệp mà Mẹ muốn gửi tới và thông điệp đó phải được ban ra chính xác như đã được trao gửi. Nhưng Conchita nói: “Điều này đã được loan truyền và thực hiện và đó là cách con đã thưa cha” (Lời chú giải của toà soạn: Conchita minh bạch lời cô ta đã trình bày bằng một lý luận rằng, “Hồng y,

giám mục cũng là linh mục”). Tôi đã yêu cầu họ, tôi sẽ loan báo thông điệp chính xác như Mẹ đã gửi tới và thông điệp như sau: “Rất nhiều Hồng y, Giám mục, và linh mục đang đi trên con đường mất linh hồn và đang mang theo nhiều linh hồn với họ.”

Khi còn ở Mỹ Tây Cơ, tôi lập tức cảm nghiệm một niềm gioia đặc biệt mà nó cho tôi một linh cảm rằng 2 điều này (cuộc hiện ra) là thực. Đó là lý do tôi đã tới Tây Ban Nha. Dĩ nhiên với sự đồng ý của Đức Giám mục. Tôi chưa có thay đổi niềm xác tin của tôi, tôi tin chắc rằng đây là việc làm từ Thiên Chúa. Dĩ nhiên tôi luôn tuân theo quyết định sau cùng của Giáo hội ... nhưng trong niềm tin, tôi tin thật rằng việc này tới từ Thiên Chúa.

H. Thưa cha có gặp cả 4 em khi ở bên Tây Ban Nha?

Đ. Có, Tôi ở đó 3 tháng trời và đã nói chuyện với các em. Các em chẳng có dấu điểm sự già cả. Các em kể chuyện một cách tự nhiên về mọi chi tiết. Tôi cũng có nói chuyện với cha Ramon Barcia de la Riva là một linh mục ở thánh phố khác. Ngài diện kiến nhiều cuộc hiện ra. Tôi cũng gặp một cha dòng Tên mà tôi không nhớ tên. Ngài rất thông thái và hiểu rộng. Cha nhận định rằng đây thực sự từ bàn tay Chúa. Ngài quyết định này sau khi đã xét thử các thị nhân mặc dù ngài đã có mặt trong các lần hiện ra. Điều thuyết phục tôi nhất là chứng từ của cha Ramon Garcia de la Riva là cha chính xứ nhà thờ của thành phố gần đó. Cha đã tham gia nhiều cuộc hiện ra, như quý vị biết Mẹ đã xuất hiện hơn 2000 lần. Mẹ hiện ra từ năm 1961 tới năm 1965 và Mẹ hiện ra hầu như mỗi ngày trong những năm đầu.... Đôi khi 1,2,3 ngay cả 5 lần một ngày. Có những lần hiện ra không được tuyên báo. Mẹ Chí Thánh đôi khi xuất hiện về đêm hoặc chính nửa đêm.

H. Cha có biết các em khi ngất trí đã tay trong tay đi ngay trước nhà thờ mà chân không chạm đất?

Đ. Các em dường như nổi cao lên không trung và đi trên đó. Có nhiều em trẻ cùng phố cùng với anh chị nó cố bắt kịp các em nhưng không tài nào kịp được. Nó không giống như các em chạy mà như các em đi bộ bình thường ... nhưng trông như thể các em trượt xuống và bay nổi trên không làm người khác không thể theo kịp. Anh lớn của Conchita, Serafin cho tôi hay có lần một mình cô ta ngất trí trên ‘Đồi Thông’.

Khi em trở lại nhà mình cách khoảng 300 – 500 thước từ ‘Đồi Thông’, em đã trở lại trong tư thế quỳ và đi giật lùi. Vì có quá nhiều đá lởm chởm từ đường xuống đồi, anh cô nhớ là đã cầu xin cho cô và tự hỏi: “Tại sao Chúa đã để Conchita quỳ ... di động bằng cách đó có thể làm em làm sung đầu gối do những khối đá lởm chởm?” Anh ta chắc là em sẽ bị lột da và hư luôn đôi đầu gối.” Nhưng anh ta thật ngạc nhiên khi em

đứng dậy, phủ bụi một chút và đi thẳng vô nhà. Anh ta nói: “Tôi không có thể tin vào đôi mắt tôi được! Conchita đã không hề hấn gì và chẳng có tí trầy chụa nào cả!” Anh của Conchita hoàn toàn bị thuyết phục. Anh ta nói với tôi: “Thưa cha, không có cách chi mà bất cứ ai có thể thuyết phục con rằng điều này không bởi Thiên Chúa. Chắc chắn bởi bàn tay Thiên Chúa vì chính mắt tôi đã nhìn thấy nó sảy ra, chứ không phải do người nào nói cả.

Có nhiều thể dạng ngất trí rất khác nhau. Tuy nhiên, những phần bề ngoài thì không hoàn toàn thuyết phục tôi cho lắm. Nhân xét những lời chứng của các em, các cử chỉ, vì trong thời gian hiện ra các em cư xử rất tốt, các em giúp thánh lễ, chịu lễ, vâng lời cha mẹ, nói cách khác ... cách xử thế của các em rất tốt lành. Ngay cả làng này một cách tổng quát, khi tôi vừa đến, là một làng gương mẫu. Sau đó, khi du khách tới vì hiếu kỳ, mọi sự bắt đầu thay đổi một chút. Nhưng tôi may mắn có mặt tại đó năm 1965 để thấy sự bình dị của làng Garabandal, một căn làng gương mẫu mà mọi người đều tin vào những cuộc hiện ra

H. Cha có hiện diện trong cuộc hiện ra cuối cùng của Mẹ vào tháng 11/1965 không?

Đ. Không, trước khi tôi về, tôi có hỏi Conchita rằng có còn cuộc hiện ra khác nữa không và cô cho hay cô cũng không biết nữa. Vì vậy tôi đưa cho cô một mảnh giấy có 5 câu hỏi để thỉnh ý Mẹ và một chuỗi mân côi dâng lên Mẹ. Tôi xin Conchita nếu Mẹ hiện đến nữa thì xin hãy hỏi Mẹ 5 câu hỏi này và xin Mẹ hôn kính tràng hạt của cha. Khi tôi vừa trở lại Mễ Tây Cơ vào tháng 11, đã nhận được một lá thư của Conchita cho biết: “Con mới được Mẹ hiện ra tại ‘Đồi Thông’ và con đã trao chuỗi mân côi để Mẹ hôn kính và 5 cây hỏi mà cha muôn con dâng lên Mẹ. Khi con cho Mẹ hay là cỗ tràng hạt này là cho cha Gustavo, Mẹ chí Thánh vui cười và hôn nó”... đây là cỗ tràng hạt mà tôi có và luôn mang theo người... tràng hạt này đây (Ghi chú: ngay lúc này, cha đã cho tôi coi cỗ tràng hạt và cho phép tôi hôn kính) Conchita đã cho tôi luôn chuỗi mân côi này vì Mẹ đã hứa: “Với tràng mân côi này, Chúa Giêsu sẽ làm nhiều phép lạ trước và sau phép lạ đã được hứa” Tôi đã chứng thực điều này khi tôi ở vùng Nam Phi, bên Ba-tây, tôi đã giúp một em nhỏ bị tai nạn và bác sĩ đã bó tay nhưng chỉ sau 8 ngày và bình phục. Có nhiều chứng từ khác nữa mà cỗ tràng hạt Mẹ đã hôn kính này làm tôi vững tin là đã làm phép lạ như Mẹ đã hứa. (Ghi chú: Việc Mẹ hứa chữa lành bệnh tật cũng được gồm cả những vật khác mà Mẹ đã hôn kính tại Garabandal. Thật vậy, Mẹ mong muốn những vật này được phân phát tới những người khác nữa. Mẹ đã hứa: “Tất cả những ai đeo ảnh vật này với đức tin và niềm tin tưởng sẽ chịu những hình phạt luyện ngục ngay trên địa cầu này, đó là, những hình phạt họ chỉ có sau khi qua đời.”)

H. Trong thời gian cha ở Garabandal, có một cuộc hiện ra nào không?

Đ. Không có cuộc hiện ra nào trong 3 tháng tôi ở đó.

H. Cha có nói chuyện với bất cứ ai có mặt trong đêm gọi là “Đêm Gào Thét” không?

Đ. Có, tôi tiếp chuyện mọi người. Trước tiên tôi nói chuyện với cha mẹ các em rồi sau đó rất nhiều em khác mà tôi có thể. Tôi phỏng vấn các em vì muôn biết tất cả những gì xảy ra tại đó. Sau cùng là tôi đích thân tới đó. Tôi muốn điều nghiên về tối đó. Và tôi nghe hầu như đều nói về cuộc ngất trí trong “Đêm Gào Thét.” Tối hôm đó Mẹ yêu cầu các em hãy lên ‘Đồi Thông’ một mình thôi, nhưng trời chưa tối cả làng đều biết tin này và mọi người theo các em lên chỗ đó. Tới một địa điểm, các em nói:

- Quý vị không được đi qua khỏi ranh giới này.

Và từ điểm đó, không ai có thể theo được nữa. Như thể có một luồng sức mạnh nay họ lại. Tuy vậy, chỉ mình các em có thể đi lên ‘Đồi Thông’ được vì từ điểm cấm đó không ai có thể qua được. Chỉ một lát sau đó, các em bắt đầu khóc rống lên với một giọng bi ai. Tiếng khóc giống như những giọng khóc sâu thẳm tới giọng khóc khủng hoảng.” Thật là khủng khiếp. Dân làng được thức tỉnh bởi những tiếng khóc này mà ngay hôm sau cả làng đi xung tội và rước lễ. Các thiếu niên đã kể và trả lời tất cả các câu hỏi của tôi.

Khi tôi vừa tới làng này, liền ăn mặc như một giáo dân thường để không ai biết tôi là linh mục. Nhưng khi tôi vừa tới cửa nhà cô Dolores (ghi chú: Maria Dolores cũng chính là Mari-Loli). Tôi gặp một người bạn của tôi và chúng tôi bắt đầu đàm luận, và anh của Dolores ... Tôi tin cô ta nhớ chuyện này... tới cạnh tôi và nói:

- Ông là linh mục.

Tôi giả dò trả lời:

- Không đúng đâu.

Rồi anh nói tiếp:

- Đúng mà, ông là một linh mục.

Tôi tiếp luôn:

- Tôi đã lập gia đình.

Loli khúc khích cười và rồi anh cô nói:

- Đúng, ngài là một linh mục, cô em tôi nói như vậy.

Tôi liền quay qua Loli và hỏi cô:

- Sao cô biết tôi là linh mục? Cô chưa hề biết tôi mà!

Và cô tiếp tục cười. Chỉ có một điều giải thích được chuyện này là Loli biết từ giảng điếu của tôi trong đời sống qua một ơn đặc biệt. Tôi tin Loli nhớ chuyện này và dĩ nhiên tôi rất sững sốt là Loli biết tôi là một linh mục mặc dù tôi đã giả dạng như một giáo dân.

Tôi đã nói chuyện với tất cả các em, nhưng nhiều hơn với Conchita. Tôi chơi với em sau bữa tối và chúng tôi nói chuyện tới 10 hoặc 11 giờ tối. Vào giờ đó em thường nói với tôi mọi chuyện. Trả lời mọi câu hỏi tôi đặt ra.

Conchita cho biết Mẹ cho các em biết một ngày nào đó các em sẽ chối bỏ hết mọi sự. Cô nói:

- Con không hiểu là thế nào... Con không biết làm sao chúng con có thể làm chuyện đó được, Chúng con sẽ không bao giờ làm điều này bởi vì con đang thực sự sống như thế này (theo thông điệp Mẹ) và sẽ không thể nào chối bỏ bất cứ một điều nào cả.”

Cô thường nói với tôi cô xin chấp nhận mọi đau khổ cùng cực để nói lên tất cả sự thực (việc Mẹ hiện ra). Khởi cần nói thêm, chỉ chừng một hai năm sau, tôi gặp lại cô và cô hoàn toàn phủ nhận mọi sự. Cô đã phủ nhận mọi sự như Mẹ đã tiên đoán.

Một năm sau tôi tới thăm cha Garcia de la Riva tại Barrio và ở đó một tháng. Tôi đã giúp các em Loli, Jacinta, và Malyuca cầm phòng 3 ngày. (Toà báo chú thích: Cuộc cầm phòng cho toàn trường khi các em học ở đó. Malyuca không phải là thị nhân, em là chị của Loli). Nhân dịp này tôi muốn thử xét Loli xem nếu em có thể tiết lộ điều gì về Trùng Phạt lớn Mẹ đã tỏ cho các em và tại sao em lại khóc. Em trả lời là em không thể tiết lộ được, nhưng tôi vẫn tiếp tục hỏi và cô luôn trả lời:

- Con không thể tiết lộ được, con không thể tiết lộ được.

Cuối cùng, tôi ra lệnh:

- Con hãy vào nhà nguyện và quyết định xem con có phải tiết lộ hay không.

Sau khi ở trong nhà nguyện chừng 1 giờ, em đi ra với một tấm ảnh trong tay. Em trao

cho tôi và chạy mất. Có chữ “CỘNG SẢN” viết trên tấm ảnh này. Tôi đứng lặng người và nhìn vào chữ “CỘNG SẢN” và tôi tự nghĩ: “Cái này chẳng cho tôi biết sự gì cả.” Sau đó tôi bảo Loli:

- Con phải giải thích việc này cho cha.

Em trả lời:

- Mẹ Hồng Phúc đã cho chúng con thấy cộng sản len lỏi vào Giáo hội thế nào, và đây là su Trùng Phạt đại thể. Khi con nhìn thấy những hậu quả đó và con đã khóc.

(Từ tập san The Vigil, tháng 1/1988 – 4/1988)

“ Chúng ta biết rằng phép lạ sẽ xảy ra vào tháng Tư ”

H. Cha đã nói chuyện với Mari-Cruz?

Đ. Có, nhưng vào lúc đó cô ta bị cô lập và cảm thấy xấu hổ vì cha mẹ em đã gây ra nhiều điều ngãng trở cho em, chính vì lý do này mà em sợ việc giao tiếp. Sau cùng, vào năm 1965 em đã cho biết là em đã diện kiến Đức Mẹ, nhưng thị kiến của em không còn nữa vì nhiều lần cha mẹ em cấm không cho em rời khỏi nhà.

H. Còn em Jacinta?

Đ. Tôi có gặp em, Jacinta nói với tôi mọi sự về cha mẹ em. Cha em thường khóc với đầy cảm xúc khi ông nói về Đức Mẹ vì ông ta quá xúc động. Ông ta là người đạo đức. Ông cho tôi hay là trong một dịp kia Jacinta đã được nhìn thấy Thánh Tâm Chúa Giêsu. Em là người duy nhất được nhìn thấy Thánh Tâm Chúa.

H. Conchita có bao giờ tỏ cho cha biết bất cứ sự gì đặc biệt không?

Đ. Cô thường nói với tôi là nếu tôi thử đoán ngày phép lạ xảy ra mà cô sẽ cho tôi hay sau, tôi phải cố đoán thử ngày đó xem sao nhưng chẳng bao giờ đúng. Mỗi lần tôi đưa cho em ngày tháng em thường nói:

- Không phải ngày này.

Một hôm em nói:

- Con sẽ giúp cha để đoán ngày này nhé. Nó sẽ xảy ra giữa tháng 2 và tháng 7 và giữa ngày mùng 7 và ngày 17, nhưng con không thể cho cha biết năm nào đâu nhe.

Em chắc chắn với tôi là phép lạ sẽ không xảy ra vào tháng 5. Tôi thấy thích thú khi nói chuyện với Conchita và cố gắng đoán ngày phép lạ xảy ra.

(Toà soạn chú thích: Chúng ta đã biết phép lạ sẽ xảy ra vào tháng 4. Dĩ nhiên chỉ Conchita biết chính xác ngày và năm mà cô ta sẽ tiết lộ 8 ngày trước khi xảy ra. Tuy nhiên, trong cuốn sách “Phép Lạ Tại Garabandal” tác giả Harry Daley, trang 89, trích dẫn lời Conchita như sau: “Tôi cho quý vị biết là phép lạ sẽ xảy ra vào tháng 4 hoặc tháng 5”. Vì cô đã chắc với cha Morelos vào năm 1965 là phép lạ sẽ không xảy ra vào tháng 5, nên có thể chắc để kết luận rằng nó sẽ xảy ra vào tháng 4. Tôi mang chuyện này ra với Conchita mới đây vào ngày 25.4.1988 qua điện thoại, và cô ta đã không có thể nhớ là nói chuyện này với cha Morelos hoặc nhà văn Harry Daley, cô cũng chưa có dịp đọc cuốn sách của ông ta, cô đã không phủ nhận đã nói chuyện đó hoặc nói gì xung khắc về việc phép lạ xảy ra vào tháng 4. Tôi nhấn mạnh là tôi sẽ đăng những tin này trong tập san The Vigil trừ phi cô ta xác nhận rằng cô không nói điều này, và cô trả lời rằng:

- Xin cứ làm bất cứ gì quý vị phải làm.)

H. Conchita có nói là phép lạ sẽ xảy ra vào ngày lễ kính một vị thánh yêu mến Thánh Thể. Cô có nói thêm gì với cha về chuyện này không?

Đ. Có, tới một vị thánh rất yêu mến Thánh Thể. Cô cũng cho hay là ngày phép lạ xảy ra sẽ trùng với một biến cố lớn của Giáo hội. Đầu tiên tôi nghĩ đó là công đồng Vaticanô thứ 2 nhưng cô nói không phải. Cô cho biết thêm nó sẽ là một tổ chức rất vĩ đại bên trong Giáo hội mà biến cố này đã từng được diễn ra trong nhiều dịp khác.

H. Conchita có đề cập về việc Mẹ đã có nói hay không về cuộc thế chiến?

Đ. Tôi có hỏi các em nhưng các em cho hay Mẹ chẳng bao giờ nói tới chiến tranh cả. Mẹ cho các em hay về lời cảnh báo như là một sự trừng phạt, “Giống như lửa nhưng nó không thiêu huỷ xác thịt.” Chúng ta sẽ bị tràn ngập những bồn chồn lo âu và mong được chết đi còn hơn là trải qua những trừng phạt này. Các em nói Mẹ cho các em biết về một “trừng phạt” của một sự trừng phạt vĩ đại, “Con người sẽ đau khổ rất nhiều bởi sự trừng phạt này. Lửa bao trùm mọi nơi. Trong cơn sầu thảm người ta đã ném mình vào biển cả nhưng ngay khi ở trong nước họ vẫn cảm thấy nóng cháy bùng bùng.”

Các em hỏi thêm Mẹ:

- Còn các em nhỏ thì sao? Chuyện gì sẽ xảy tới cho các em?

Mẹ trả lời:

- Vào thời điểm đó không còn một thiếu nhi nào nữa. (Toà soạn chú thích: Tất cả thiếu niên trong làng sẽ thành người lớn rồi).

H. Conchita có khi nào nói với cha là Mẹ đã nói sẽ không bao giờ có thể chiến nữa?

Đ. Tôi có hỏi các em về chiến tranh và các em cho hay: “Mẹ chưa bao giờ đề cập tới một chiến tranh khác. Mẹ luôn nhắc các em về một “Cảnh báo”, một “Phép Lạ”, và một sự trừng phạt. Nhưng không bằng chiến tranh.

H. Thưa cha, các em đã nói cho cha những gì về lời cảnh báo?

Đ. Các em nói sự cảnh báo xảy ra trên toàn thế giới bất thành linh, nhưng sẽ không gây ra chết chóc nhưng một số sẽ chết vì sự sợ hãi.

H. Em nào đã nói với cha như vậy?

Đ. Cả 3 em ... Jancita, Loli, và Conchita. Nhưng Conchita cho tôi biết nhiều chi tiết hơn. Các em kia chỉ nói một vài chuyện liên quan tới sự trừng phạt. Conchita là em được cho biết nhiều điều hơn.

H. Về thông điệp thứ nhất Mẹ ban cho thế giới ... trong đó Mẹ nói: “Chén đã tràn đầy...” và phần khác của thông điệp cuối cùng là: “Chén đã trào ra...” xin cha cho biết cha hiểu thế nào về sự này?

Đ. Vâng, Tôi thiết nghĩ nó quá hiển nhiên. Một điều là “Chén đã tràn đầy” và điều kia là “Chén đã trào ra”. Có nghĩa là sự dữ đang lan tràn mọi nơi. Bằng chứng là khi tôi bắt đầu loan truyền về Garabandal trong chuyến đi của tôi tới Châu Mỹ La tinh, Á căn-Đình, Chí-Lợi, Equador, Panama, người ta có thể coi như bị hạ nhục khi tôi nói về các thông điệp, đặc biệt về phần “Nhiều hồng y, giám mục, và linh mục ...” Và sau đó chừng 3 hoặc 4 năm, cũng những người này đã công sự chính xác của thông điệp vì họ đã được nghe tới các linh mục, Hồng y, Giám mục hoặc rời bỏ giáo hội hay đã gây ra bao điều tệ hại. Chỉ vì Mẹ đã tỏ lộ những việc này trong thông điệp của Mẹ, có thể nào các em sống trong một vùng núi hẻo lánh như thế này, mà tự mình nói trước được những điều này chẳng?

H. Khi cha tới Santander, cha có tới gặp Đức Cha không?

Đ. Không, Tôi chưa gặp Đức Cha vì tôi biết ngài không công nhận sự việc này. Nhưng tôi đã ở đó (Tây Ban Nha) khi ngài hứa sẽ tới Garabandal, vậy tôi tới đây (Garabandal) để gặp ngài. Tất cả chúng ta đều mong chờ ngài. Ngài sẽ dâng thánh lễ tại “Làng Fallen Ones” (Làng Fallen Ones là một đài tưởng sĩ để tưởng nhớ những người chiến sĩ Tây Ban Nha cạnh ngay Madrid) nhưng khi ngài trên đường trở về thì đã bị chết vì tai nạn xe hơi vì vậy chúng ta không gặp được ngài.

H. Đức cha Puchol?

Đ. Đúng, ngài là người bị chết trong tai nạn xe hơi.

H. Vâng, con biết ... Đức Cha Puchol?

Đ. Mọi người đang chờ ngài tới và nghe tin ngài bị tan nạn xe và qua đời. (Toà soạn chu thích: Đức Cha Vincente Puchol Montiz được bổ nhiệm Giám mục ngày 15.8.1965 và được cử làm Giám mục giáo phận Santander 2 ngày sau đó. Ngài là Giám mục thứ ba từ ngày bắt đầu các cuộc hiện ra. Ngài qua đời ngày 8.5.1967)

H. Khi cha rời Garabandal, cha đã tường trình tất cả tới Đức giám mục địa phận Mễ Tây Cơ không? Cha đã trình bày với ngài những gì?

Đ. Tôi đã cho ngài hay những gì tôi đã biết về những cuộc hiện ra và tôi rất tin rằng điều này xảy ra thực sự, và ngài rất đỗi ngạc nhiên nhưng không có ý kiến gì hết. Từ đó tôi bắt đầu truyền bá việc hiện ra này. Nhưng một năm sau, ngài đã không cho phép tôi tiếp tục nữa vì thế tôi đệ trình lên đức tổng giám mục Manuel Pio Lopez của tổng giáo phận Jalapa. Ngài bảo tôi: “Hãy tới địa phận của tôi và cha có thể quảng bá cho toàn thế giới về những cuộc hiện ra này”... vì thế tôi đã rời tới đó, trước đó tôi không thuộc về địa phận Mễ Tây Cơ chỉ làm việc tại đó như một linh mục khách. Tôi liền báo cáo lên đức cha địa phận Mễ Tây Cơ là tôi sẽ rời tới địa phận khác. Khi tôi vừa tới giáo phận Jalapa, đức giám mục liền trao cho tôi một lá thư cho phép nói về Garabandal trong địa phận ngài. Từ đó tôi quảng bá rộng lớn tới cùng Nam Mỹ, và một số vùng ở Hoa Kỳ và Gia Nã Đại.

H. Đức cha địa phận Mễ Tây Cơ đã nói với cha, “Chắc chắn điều cha đang làm sẽ mang lại cho cha nhiều đau khổ”, điều này có không?

Đ. Thực ra Đức cha Pio Lopez đã nói với tôi điều này. Một đức giám mục khác thuộc giáo phận Saltillo, đức cha Guisar, cũng gửi tôi một lá thư và cho phép loan truyền Mẹ hiện ra tại Garabandal.

H. Quá tốt!

A. Hiện tại tôi đang chờ “sự cảnh báo” tới và sau lời cảnh báo tôi có thể đoán khi nào phép lạ sẽ xảy ra bởi vì Conchita đã nói với tôi:

- Thưa cha, đừng quá lo lắng về chuyện này vì chính cha là một trong những người đầu tiên được biết tới.

Tôi nói với cô:

- Sao chuyện này có thể xảy ra được ... nếu con ở một nơi trong khi cha ở một chỗ khác?

Cô liền trả lời:

- Ngay cả như vậy đi nữa, nhưng trong một tình huống nào đó chuyện này sẽ được tiết lộ ngay cả tới cha, đó sẽ là một phép lạ. Nhưng cha đừng lo lắng tới nó cho tới sau khi lời cảnh báo xảy ra.

Vì vậy tôi đang mong chờ điềm cảnh báo tới bởi vì tôi cảm thấy việc này đã gần tới hơn bao giờ hết.

Mẹ của Conchita cho tôi hay bà đã nhớ có lần nghe Conchita nói về việc Mẹ đã cho cô hay rằng:

1. Con đứng vào Garabandal sẽ được hoàn thành trước khi phép lạ xảy ra.
2. Bất cứ linh mục nào không thuộc về Garabandal cũng có thể dâng thánh lễ tại nhờ thờ của làng mà không bị cấm đoán chi cả. Chắc chắn, khi những lời tiên đoán này xảy ra, chúng sẽ là dấu chứng rõ ràng rằng phép lạ đã tới gần rồi. (Toà soạn ghi chú: Qua nhiều năm trước khi các cuộc hiện ra, khoảng 3 dặm anh vào Garabandal từ Cosio, một làng kế cận, đường thì rất xấu. Người ta đang làm nó thành một con đường an toàn hơn. Việc này đã kéo dài từ lâu. Nó dường như chẳng bao giờ được hoàn thành cả. Vì làng Garabandal là một quãng đường cùn, cho nên đó là điều cuối cùng mọi người mong đợi cho quãng đường này chóng hoàn thành. Dẫu sao, những phí tổn này do chính phủ Tây Ban Nha đài thọ, đường đã được trải đá và rộng đủ để xe buýt di chuyển cả hai chiều một lúc. Mẹ đã hứa: “Trước khi phép lạ xảy ra, quãng đường sẽ được tu sửa.”)
3. Đức giám mục Juan Antonio del ValGallo, là giám mục địa phận Santander từ năm 1972, là giám mục thứ năm của địa phận này. Ngài được mời trong một cuộc phỏng vấn với đài truyền hình địa phương vào tháng 12/1987. Ngài được hỏi về

việc cấm các linh mục ngoài địa phận dâng lễ tại Garabandal. Ngài cho hay, bất cứ linh mục nào cũng có thể dâng thánh lễ tại nhờ thờ đó mà không cần phép tắc gì cả, ừ miễn sao quý cha đừng nói tới các cuộc hiện ra trong thánh lễ. Mẹ Hồng Phúc đã hứa rằng: “Trước khi phép lạ xảy ra, đức giám mục vào thời kỳ đó sẽ nhận được một tư chứng về sự thật của Garabandal và những sự cấm đoán sẽ được cởi bỏ và mọi người ngay cả linh mục cũng được tự do tới Garabandal chứng kiến ngày phép lạ xảy ra.”

H. Con có nghe rất nhiều lần rằng các em khóc lóc thảm thiết khi Mẹ nói với các em về linh mục nhất là với Mari-Loli.

Đ. Đúng đó, Mẹ Rất Thánh sầu muộn nhiều về linh mục. Đôi khi Mẹ cho các em hay rằng có một số linh mục đang lạc lối đưa cho các em thị nhận những thông điệp cho họ. Sau khi chuyển giao thông điệp, các em đã giữ bí mật, các linh mục quên hết những điều này. Nỗi đau buồn của Mẹ bị tạo ra bởi nhiều linh mục đang làm đường lạc lối. Mẹ cho Conchita biết lý do tại sao chính Mẹ không đích thân ban thông điệp cuối cùng cho thế giới bởi vì Mẹ quá đau khổ. Thay vào đó, Mẹ đã nhờ Tổng Lãnh Thiên Thần Micae chuyển giao.

H. Quá hiển nhiên là cha Luis Andreu đã thấy Mẹ Diễm Phúc, theo con, Mẹ rất yêu thương linh mục vì ngài là linh mục và là người duy nhất ngoài 4 em thị nhân được thấy Mẹ. Ngài còn được ân huệ được thấy trước về Phép lạ. Các em có bao giờ nói với cha về ngài không?

Đ. Tôi không rõ trong hình thể nào cha Luis đã được thấy Mẹ hay nếu ngài chỉ được thừa chuyện với Mẹ thôi vì ngài không có bàn luận chi cả ... nhưng dường như các em đã nói rằng ngài đã được thấy những gì xảy ra trong ngày phép lạ đến.

H. Ngài có nói, “Thật là một người Mẹ dịu hiền và đầy yêu thương chúng ta có trên nước trời.”

Đ. Có, ngài có nói điều đó và ngài còn thêm rằng:

- Nó là một ngày hạnh phúc nhất của ngài.

Người ta có hỏi ngài:

- Ngày hạnh phúc nhất không phải là ngày cha chịu chức linh mục sao?

Và ngài trả lời:

- Đúng thế, nhưng hôm nay còn tươi đẹp hơn nhiều.

Do đó, những điều ngài nói làm tôi không thể nào tới một kết luận thực tế được. (Tòa soạn ghi chú: Cha Luis Maria Andreu Rodamilans mới 38 tuổi và là linh mục dòng Tên, trong lần viếng thăm Garabandal lần thứ 2, ngài là người duy nhất ngoài các thị nhân được thấy Mẹ cùng lúc với 4 thị nhân. Ngài đã được nghe đã hô lên:

- Phép lạ! Phép lạ! Phép lạ! Phép lạ!

Mẹ đã cho các em hay cha Luis đang được thấy Mẹ và cả phép lạ nữa. Mẹ dường như có nói với ngài:

- Chẳng bao lâu nữa con sẽ về bên Mẹ.

Ngài qua đời 12 tiếng đồng hồ sau đó vào ngày 9.8.1961, không có dấu gì là ngài bệnh tật cả ngoài sự hoàn toàn vui sướng. Mẹ đã hứa:

- Trong ngày sau khi phép lạ xảy ra, thân xác ngài sẽ thấy không bị rữa nát.

Xin xem thêm chi tiết về ngài trong tập san 'The Vigil' 5/1984 – 8/1984).

H. Con cũng được biết cha đã có dịp gặp cha thánh Piô năm dẫu nhiều lần khi ngài còn sống. Năm nào cha đã gặp ngài?

Đ. Lần đầu tiên vào năm 1957

H. Vậy là trước khi cha nghe nói về Garabandal?

Đ. Khi tôi còn nhỏ sống bên Mẽ Tây Cơ, có nghe về một vị linh mục thánh thiện và ngài là mẫu gương tôi yêu thích. Vào năm 1957, trong khi học làm linh mục tại Rô-ma và bị một cơn khủng hoảng. Tôi tự nhủ, “Tôi cần một vị thánh để giúp tôi qua cơn khủng hoảng này” Tôi đã gặp nhiều cha giáo để bàn hỏi nhưng chẳng có ai giúp gì được. Sau đó tôi tìm đến cha thánh Piô Padre bằng cách tìm hỏi về một vị linh mục mà đã được báo cáo là đã xuất hiện trên trời vào thời kỳ cuối của đệ nhị thế chiến. Qua lời cầu xin của ngài mà những binh sĩ Hoa Kỳ được bình an. Và họ đã cho tôi hay “Đúng, đó chính là cha Piô Padre”. Cuối cùng tôi đã tìm đến ngài, sau khi bàn hỏi với ngài tôi đã kiếm thấy câu trả lời thoả đáng và vấn nạn của tôi đã được giải quyết. Khi tôi thưa là muốn làm nghĩa tử của ngài thì cha thánh nhận lời ngay. Vì vậy mỗi khi có dịp là tôi đến và tâm sự với ngài ngay... đó là vì sao tôi biết ngài. Một thời gian sau đó khi tôi về ở thành phố Mẽ Tây Cơ tôi mới biết tới Garabandal.

H. Có bao giờ cha hỏi cha thánh Piô về các cuộc hiện ra tại Garabandal không?

Đ. Không, Tôi không hỏi ngài vì tôi luôn tin và không cần phải thêm sự xác nhận nữa nhưng khi Conchita biết tôi trên đường đi thăm cha Piô Padre, cô nói với tôi, “Cha vui lòng xin cha Piô cầu nguyện nhiều cho con.” Do đó tôi đã xin cha Piô Padre làm phép một số đồ vật như hình các em thị nhân, những nhánh thông từ những cây mà Mẹ đã đứng tại Gadabandal. Tôi có thể thấy rõ ràng những phản ứng của ngài. Cha thánh nhìn xem tất cả những đồ vật này và làm phép chúng. Khi cha thánh Piô thấy một số vật không thật (giả) là ngài cho biết liền... nhưng trong trường hợp này, ngài chỉ cười. Ngài đã gặp và tiếp Conchita vào tháng 1/1966 khi hai người có một cuộc đàm đạo cởi mở.

H. Bây giờ tên của cộng đoàn này là gì?

Đ. “Con cái của Thánh Ý Chúa”

H. Cha là giám đốc?

Đ. Hãy coi như tôi là người anh cả vậy.

H. Cha đã làm linh mục được bao lâu rồi?

Đ. Năm ngoái tôi đã dâng lễ bực 25 năm.

H. Có bao nhiêu linh mục thuộc về cộng đoàn này?

Đ. Năm linh mục và 2 thầy sáu.

H. Cha đã sáng lập cộng đoàn này?

Đ. Vâng, Từ khi tôi bắt đầu du học bên Rô-ma, đức giám mục Luis Maria Martinez (nguyên do của ngài đã được đệ trình bên Rô-ma vì ngài đã là một vị thánh) gửi tôi qua đó với mục đích này. Ngài nói với tôi: “Đây là ý tưởng tốt cho con qua bên Rô-ma để học hỏi trong ánh sáng của Giáo hội và để biết công việc này có phải của Thiên Chúa hay chẳng.” Ngài là người đã giúp tôi nhiều nhất để tiến hành công việc này cũng như một phụ nữ rất thánh thiện được năm dấu thánh Chúa. Bà đã dâng hiến cả cuộc đời cho sự thành công của công việc này. Trong năm đầu của thần học, bà nói tôi nên làm việc này vì nó sẽ là nguồn an ủi lớn lao cho Thánh Tâm Chúa. Bà còn cho tôi biết việc này sẽ làm tôi đau khổ rất nhiều. Tôi vẫn tiếp tục phát triển công việc này nhưng tôi cũng nhận thức rằng chính Chúa đang làm công việc này. Tôi chưa làm được bao nhiêu. Thực ra, tôi chỉ là những chướng ngại hơn là giúp đỡ. Chính Chúa

làm tất cả.

H. Cộng đoàn này hiện nay có coi sóc các xứ đạo không?

Đ. Không, tôi chỉ ở xứ đạo này bởi vì sự cần thiết mục vụ tại đây. Nhưng chúng tôi chuyên về chiêm niệm. Trong tục lệ, chúng tôi đã ghi rõ là sẽ không có coi sóc giáo xứ.

Chúng tôi chuyên về đời sống chiêm niệm và linh hướng để mang người ta tới toà cáo giải và hướng dẫn linh đạo. Vì một số trường hợp đặc biệt, chính tôi tới đây nhưng là một việc ngoại lệ.

H. Những nhóm đã làm gì khi thành lập bên Hoa Kỳ?

Đ. Giống như những việc chúng tôi làm tại đây ... Sống theo “Thánh Ý Chúa” Khi ai đó bước vào đời sống theo “Thánh Ý Chúa”, họ không muốn biết về những sự khác nữa. Những tâm hồn Chúa đã mời gọi cho công việc này, cũng giống như những người mà chúng ta biết từ làng Garabandal. Đây cũng chính là những người khởi sự công việc của “Thánh Ý Chúa”. Những tâm hồn này mong muốn sống đời thâm lặng, cuộc sống chiêm niệm. Không có ý trở thành linh mục hoặc coi xứ đạo, cũng không có ý định trở thành những nhà truyền giáo nhưng để sống theo “Thánh Ý Chúa”.

Đức Giám Mục del Val đã qua đời

Ngày 14 tháng 11 năm 2002.

Các bạn yêu quý của Mẹ Hồng Phúc,

Nếu bạn chưa biết, Đức cha del Val đã qua đời ngày hôm qua, 13.11.2002 cũng là kỷ niệm ngày Mẹ hiện ra lần cuối tại Garabandal. Lần cuối tôi thăm ngài vào tháng 7 vừa qua. Ngài là một linh mục rất thánh thiện và yêu quý của tôi. Ngài có một tình thương mến lớn lao tới 4 thị nhân tại Garabandal, đặc biệt là Mari-Loli, cô thường thăm ngài khi có dịp qua Tây Ban Nha, ngay cả khi ngài nằm trong bệnh viện vài năm trước. Ngài bị mổ và được chuyển qua 2 bệnh viện. Mỗi khi Loli thăm ngài, ngài cho hay cuộc thăm viếng của cô đã mang lại cho ngài nhiều an ủi. Nó mang lại nhiều kỷ ức đẹp về những lần chính ngài đã chứng kiến cô ngất trí cùng với 3 em kia nhưng có điều lạ là cô đã tặng ngài một cây thánh giá đã được Mẹ hôn kính mà cô mang theo đã làm cho ngài hoàn toàn bình phục sau đó. Sau này, như quý vị biết, ngài đã bỏ đi những hạn chế về Garabandal mà các giám mục tiền nhiệm đã ra lệnh

Tháng 7 vừa qua, một số bạn thân thiết từ Hà Lan, cha Micae Fitzgerald, Nula Murphy, Jenny Kennedy, Sari chị của Loli, và cả tôi đã một cuộc thăm viếng thân tình với ngài. Câu hỏi đầu tiên của ngài là “Loli khoẻ không?” Mặc dù ngài rất yếu nhưng ngài tỏ sự quan tâm về Loli.

Thánh lễ an táng của ngài sẽ cử hành vào ngày mai, 15.11.2002 vào lúc 5 giờ chiều. Tôi không thể mua vé máy từ Los Angeles tới đó kịp được. Nhưng tôi luôn nhớ tới ngài trong lòng và trong lời cầu nguyện và tôi cũng tin chắc ở trong tim quý vị nữa. Tôi tin vững vàng hiện nay ngài đang ở trên thiên đàng, ngài sẽ tiếp tục hướng dẫn tôi và tất cả chúng ta là những người luôn luôn nhiệt thành rao truyền Mẹ và quảng bá lòng yêu mến Mẹ qua những thông điệp của Mẹ tại Garabandal. Cách mau mắn, chúng ta cùng xin ngài cầu cho chúng ta ben lòng trong sứ mạng làm vinh danh Thiên Chúa và cứu rỗi các linh hồn.

Xin Chúa chúc lành cho quý vị Xin hiệp nhất trong lời cầu nguyện.

Maria Carmela Saraco

Quyết định của Giáo Hội

Hội thánh luôn luôn rất thận trọng về những cuộc hiện ra. Phải mất 13 năm trời để giáo hội công nhận những cuộc hiện ra tại Fatima mặc dù hơn 70,000 người đã chứng kiến phép lạ mặt trời.

Một ủy ban điều tra của toà thánh đã được gửi tới Garabandal để thẩm vấn những người đã chứng kiến các cuộc hiện ra. Với sự yêu cầu đặc biệt của tổng thư ký thánh bộ Đức tin, Đức Hồng Y Ottaviana, mời Conchita tới Rô-ma năm 1966, cùng đồng hành có mẹ cô và một linh mục. Cô đã gặp Đức Hồng Y Ottaviana và các viên chức của toà thánh Vatican. Cùng Đức Hồng Y Marella cô đã được gặp riêng Đức Giáo Hoàng Phao-lô đệ lục

Hiển nhiên, không còn gì hơn để bàn tới việc tra xét của toà thánh. Tuy nhiên, có điều cần thiết để xác quyết cuộc thẩm vấn Toà Thánh của Conchita để bác lại những đồn thổi rằng không có cuộc diện kiến riêng nào với Đức Giáo Hoàng đã ban cho Conchita. Ngài đã nói với cô: **“Conchita, ta chúc lành cho con và với ta cùng toàn giáo hội chúc lành cho con.”**

Những phán quyết sau cùng của các cuộc hiện ra này thuộc toàn quyền tối cao của Giáo Hội. Trung tâm Thiên thần Micae Garabandal xin hoàn toàn tuân phục bất cứ quyết định gì của Toà Thánh khi nó được công bố.

Ôn Chữa Lành

Đây là một câu chuyện ngắn về một trong những sự lành bệnh lạ thường mà đã xảy ra mới đây trong chuyến đi của chúng tôi tới Ukraine vào tháng 5, 2004. Đây là câu chuyện của một cậu bé tên là Nazar. Em ra đời 20 năm trước đó. Từ lúc sinh ra em đã bị liệt và hoàn toàn không có thể di động bất cứ phần nào của thân thể. Mẹ của em hoàn toàn phải lo cho em mọi sự. Chân tay em bị tê bại đã 20 năm qua. Tay em bị nắm chặt lại như quả đấm cũng đã 20 năm trời. Để mở những ngón tay ra là điều không bao giờ có thể được: vì chúng sẽ gập lại ngay tức thì.

Vào tháng 5, 2005, mẫu ảnh Mẹ đã do chính Mẹ hôn kính (tại Garabandal, Tây ban Nha trong một cuộc hiện ra) đã được mang tới Ukraine. Mẹ của Nazar mang em tới một xứ đạo tại Kolomya, Ukraine. Khi Nazar được đẩy xe lên để cầu nguyện và hôn kính ảnh Mẹ, bỗng nhiên tay cậu và những ngón tay được thư giãn ra. Từ đó về sau, nó hoàn toàn mở ra. Một mẫu ảnh đã được đặt vào bàn tay mở ra của cậu. Mặt Nazar rạng sáng và đôi tay cậu bây giờ trông rất bình thường.

Nazar đã trở lại (kính viếng) ngày hôm sau ở thành phố Nadvirna. Lần này cánh tay cậu ta ruỗi thẳng ra được và cậu có thể di động và dơ cánh tay lên được. Đôi bàn tay cậu vẫn thẳng ra và còn mở rộng. Chúng tôi được loan tin rằng, trên đường về nhà hôm đó, Nazar đã ca hát cho mẹ cậu nghe trong khi cậu ta quá là hạnh phúc. Nazar trở lại lần thứ ba, lần này được tổ chức tại nhà thờ chính tòa ở Ivano-Frankivsk, và đã nhận nại chờ đợi cho tới khi phần lớn đám đông đã xong việc hôn kính ảnh Đức Mẹ Garabandal mang tới đây bởi Helen và Bác sĩ Micae Rozeluk. Cũng như lần trước Helen, Micae, và linh mục Zenovy Kasko (là cha chánh xứ một nhà thờ tại Radcha và là phó viện trưởng đại học của địa phận) cùng nhau cầu nguyện chung quanh cậu. Trong khi họ cầu nguyện và cậu đã hôn kính ảnh Mẹ, một tấm ảnh cũng được đặt nơi chân cậu. Thành linh chân trái cậu di động, và rồi chân phải nữa. Cậu đã làm theo lời yêu cầu của Micae và Helen di động đôi chân, và cậu đã làm được.

- Một, hai --- đứng lên nào.

Nụ cười trên khuôn mặt cậu là một niềm vui đã tỏ hiện, khi anh ta thử co giãn đôi chân của mình, và đôi chân cậu thực sự hoạt động. Ôi quả là một niềm vui khôn tả!

Vào ngày hiện mẫu, Nazar lại đến nữa, lần này tổ chức tại đền thánh Mẹ hay làm phép lạ tại Hoshiv. Cậu lại đợi tới khi đám đông thưa dần. Nazar thật vui mừng. Mặt cậu tỏ lộ điều đó. Đôi tay cậu thoải mái trong vị trí mở ra. Cậu đang di động đôi chân. Cánh tay cậu cũng trở nên bình thường. Liên sau khi cầu nguyện và hôn kính “bức ảnh được chính Mẹ đã hôn tại Garabandal” cậu nhìn vào mẹ cậu, người mà đã yêu thương

và nhận nài chăm sóc cho cậu 20 năm qua. Cậu dơ đôi tay với lấy mẹ. Cậu đã rờ được mặt mẹ lần đầu tiên trong đời. Cậu đã kéo mẹ lại gần và, lần tiên trong đời cậu, con trai đã hôn được mẹ mình. Tất cả những người hiện diện (có rất đông người) đã rơi lệ với đầy cảm xúc. Một vị chuyên gia y học đang đứng gần chúng tôi, ông đã giao nghiệm đôi tay của Nazar và lắc đầu trong một sự không thể tin nổi, đã phát biểu rằng ông ta chưa hề thấy sự cả thể như thế này bao giờ cả trong suốt quãng đời hành nghề y khoa của ông.

Như ý Chúa đã thể hiện, câu chuyện của cậu Nazar cũng được thu giữ trong video. Đây chỉ là một trong vô số những sự lành bệnh lạ thường mà chúng tôi đã chứng kiến trong chuyến đi này tới Ukraine vào năm 2004. Từ Mẫu của chúng ta đã hiện diện tại đó và cùng với Mẹ, có Chúa Giêsu Con Mẹ nữa và một lần nữa lời Mẹ đã hứa: “Qua sự hôn kính của Mẹ, Chúa Giêsu Con Mẹ, sẽ làm muôn việc kỳ diệu trên toàn thế giới ...” đã thành sự thật. Cảm ơn Mẹ, người Mẹ rất dấu yêu và tràn đầy hồng phúc. Tạ ơn Mẹ.

Chúng tôi được biết Nazaz vẫn tiếp tục tới tham gia những buổi chữa lành hàng tuần do cha Kasko chủ sự tại Radcha. Chúng tôi cũng tin rằng Chúa Giêsu sẽ chữa cậu lành bệnh hoàn toàn và tin rằng khi chúng tôi trở lại Ukraine, Nazaz sẽ tới đó để chào đón chúng tôi, đứng lên bằng chính đôi chân của cậu ta.

Sách này được gửi miễn phí đến các độc giả từ:

<http://ebooks-tscongghiao.blogspot.com>

Xin đừng sử dụng để bán lại dưới mọi hình thức.

Nguồn:

<http://www.cttd.org>

<http://www.memaria.org>

